

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TỰ THỰC QUỐC TẾ SÀI GÒN
KHOA KHOA HỌC XÃ HỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC
PHOTOSHOP
PHOTOSHOP
[2PR4321]

Loại môn học	Số tín chỉ: 3	Số tiết học: 45
▪ Cơ bản: ☐ ▪ Cơ sở: ☐ ▪ Chuyên ngành: ☒	▪ Lý thuyết: 3 ▪ Bài tập: ▪ Thực hành:	▪ Lý thuyết: 45 ▪ Bài tập: ▪ Thực hành: ▪ Tự học/ nghiên cứu/ trải nghiệm:
Thời gian học:	Học kỳ 4	
Môn học tiên quyết (TQ)/ học trước (HT):		
Các yêu cầu khác:		

1. Mô tả môn học:

Môn học trang bị cho sinh viên kiến thức và kỹ năng cơ bản để sinh viên làm quen với thiết kế, vẽ trên máy tính, sử dụng phần mềm photoshop để thiết kế, chỉnh sửa ảnh.

2. Mục tiêu môn học, chuẩn đầu ra:

Mục tiêu môn học:

- Hiểu được quy trình sử dụng phần mềm photoshop để thiết kế, chỉnh sửa ảnh.
- Có khả năng sử dụng các phần mềm chỉnh sửa hình ảnh và video.

Chuẩn đầu ra:

Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên có thể:

Chuẩn đầu ra môn học		CĐR chương trình	Mức độ CDR
Về kiến thức			
1	[CLO1] Trình bày kiến thức cơ bản, làm quen với thiết kế, vẽ trên máy tính	PLO2	I
2	[CLO2] Vận dụng kiến thức về các công cụ và phần mềm thiết kế để hoạch định, thiết kế công tác truyền thông	PLO3	R
Về kỹ năng			

3	[CLO3] <i>Triển khai</i> thiết kế, vẽ trên máy tính để xây dựng, tổ chức và giải quyết các vấn đề truyền thông.	PLO4	R
4	[CLO4] <i>Sử dụng</i> thành thạo các thiết bị, phần mềm công nghệ thông tin, công cụ trình bày, giao tiếp đa phương tiện về thiết kế, vẽ trên máy tính	PLO4 PLO5	R
Năng lực tự chủ và trách nhiệm			
5	[CLO5] <i>Lập kế hoạch</i> không ngừng học tập và trao đổi, có khả năng làm việc độc lập, làm việc nhóm, tự tin phát biểu ý kiến.	PLO7 PLO8 PLO9	R

3. Tài liệu phục vụ môn học:

Tài liệu/ giáo trình chính:	- Bài giảng của giảng viên (slides bài giảng).
Tài liệu tham khảo thêm:	Phạm Quang Huân, Phạm Quang Huy, <i>Giáo trình xử lý ảnh Photoshop CC</i> , NXB Thanh Niên, 2020.
Các loại học liệu khác:	

4. Kế hoạch giảng dạy chi tiết:

Buổi học	Nội dung	CĐR môn học [CLO]	Cách thức thực hiện (Phương pháp dạy và học; Nội dung bài học sv cần chuẩn bị)
1 (5 tiết)	Chương 1. GIỚI THIỆU VỀ PHOTOSHOP, CÁC THAO TÁC CHỌN CƠ BẢN, LÀM VIỆC VỚI LAYER 1.1 Chọn cơ bản, feather, contract, expand, đảo ngược vùng chọn 1.2 Chọn thêm, trừ bớt vùng chọn 1.3 Các phím tắt thông dụng 1.4 Thao tác cắt, ghép ảnh với Layer 1.5 Transform vùng chọn	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Thuyết giảng - Sinh viên chuẩn bị đầy đủ tài liệu cho các buổi học tiếp theo - Sinh viên đọc trước tài liệu cho buổi học tiếp theo - Thảo luận - Thực hành
2 (5 tiết)	Chương 2. CÔNG CỤ HIỆU CHỈNH ẢNH, LAYER MASK, CLIPPING MASK	CLO1 CLO2 CLO3	- Thuyết giảng - Sinh viên làm việc độc lập

	2.1 Các công cụ hiệu chỉnh, sửa, xóa ảnh 2.2 Thao tác với Layer Mask 2.3 Tạo màu tô, mẫu tô, Gradient fill... 2.4 Blend mode	CLO4 CLO5 CLO6	- Thảo luận: Sinh viên làm việc theo nhóm - Thực hành: nộp bản tổng kết ý tưởng - Sinh viên đọc trước tài liệu cho buổi học tiếp theo
3 (5 tiết)	Chương 3. QUICK MASK, EXTRACT, CHỌN MÀU TRÊN DIỆN RỘNG 3.1 Tạo vùng chọn với Quick Mask 3.2 Tạo vùng chọn với Extract 3.3 Chọn màu trên diện rộng với Color Range 3.4 Cân chỉnh hệ màu ảnh	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	- Thảo luận: Sinh viên làm việc theo nhóm - Thực hành: Bài tập về nhà theo sự phân công của giảng viên - Sinh viên đọc trước tài liệu cho buổi học tiếp theo
4 (5 tiết)	Chương 4. PEN, SHAPE, CÔNG CỤ TÔ VẼ 4.1 Sử dụng Pen tool để cắt ảnh 4.2 Tạo và sử dụng Shape 4.3 Tạo và sử dụng Brush	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	- Thuyết giảng - Sinh viên làm việc theo nhóm - Sinh viên làm việc độc lập - Thực hành: Bài tập về nhà - Sinh viên đọc trước tài liệu cho buổi học tiếp theo
5 (5 tiết)	Chương 5. LAYER STYLE, FILTER, EFFECT 5.1 Sử dụng và hiệu chỉnh Layer Style: Outer Glow, Drop Shadow... 5.2 Sử dụng bộ lọc Filter 5.3 Sử dụng và hiệu chỉnh các hiệu ứng Effect	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Thuyết giảng - Sinh viên làm việc theo nhóm - Sinh viên làm việc độc lập - Thực hành: Bài tập về nhà - Sinh viên đọc trước tài liệu cho buổi học tiếp theo
6 (5 tiết)	Chương 6. HIỆU ỨNG TEXT VÀ HÌNH ẢNH 6.1 Sử dụng Paragraph Text, biến đổi text trên đường dẫn 6.2 Dùng hiệu ứng và bộ lọc cho Text và hình ảnh 6.3 Tạo và sử dụng Style		- Thuyết giảng - Thảo luận: Sinh viên làm việc theo nhóm - Sinh viên làm việc độc lập - Thực hành: Bài tập về nhà - Sinh viên đọc trước tài liệu cho buổi học tiếp theo
7 (5 tiết)	Chương 7. PHỤC CHẾ ẢNH, XỬ LÝ ẢNH KỸ THUẬT SỐ	CLO1 CLO2	- Thuyết giảng



	7.1 Phục chế ảnh cũ 7.2 Xử lý ảnh kỹ thuật số	CLO3 CLO4 CLO5	-Thảo luận: Sinh viên làm việc theo nhóm - Sinh viên làm việc độc lập - Thực hành: Bài tập về nhà - Sinh viên đọc trước tài liệu cho buổi học tiếp theo
8 (5 tiết)	Chương 8. PLUG - IN 8.1 PLUG - IN Tìm hiểu các bộ lọc Plug-in thông dụng 8.2 Cách cài đặt và sử dụng: Neat Image, Grain Surgery, Eye Candy...	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Thuyết giảng -Thảo luận: Sinh viên làm việc theo nhóm - Sinh viên làm việc độc lập - Thực hành: Bài tập về nhà - Sinh viên đọc trước tài liệu cho buổi học tiếp theo
9 (5 tiết)	Tổng kết – Ôn tập	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Thuyết giảng -Thảo luận: Sinh viên làm việc theo nhóm - Sinh viên làm việc độc lập - Thực hành: Bài tập về nhà - Sinh viên đọc trước tài liệu cho buổi học tiếp theo

5. Phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập:

Điểm thành phần	Hình thức đánh giá	Trọng số	CĐR môn học [CLO]
Quá trình	- Chuyên cần - Tham gia hoạt động tại lớp, bài kiểm tra cá nhân hoặc nhóm	20%	CLO5
Giữa kỳ	Bài kiểm tra trên lớp: Thực hành	30%	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5
Kết thúc học phần	Bài thi thực hành/ Đồ án	50%	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5

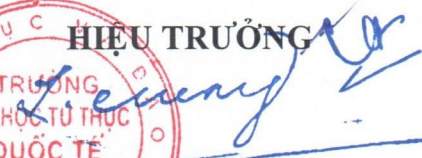
6. Các quy định chung:

Cam kết của giảng viên	Cung cấp cho sinh viên đầy đủ kiến thức và kỹ năng cần thiết cho môn học.
Yêu cầu đối với sinh viên	- Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm / bài tập cá nhân. - Thực hiện bài báo cáo, kiểm tra giữa kỳ. - Tham dự thi kết thúc học phần. - Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.
Quy định về tham dự lớp	- Sinh viên không được đi trễ quá 10 phút, dự đầy đủ thời gian của buổi học. - Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
Quy định về hành vi trong lớp học	Thực hiện đúng các yêu cầu của môn học. Tích cực đóng góp ý kiến vào bài học, tôn trọng giảng viên và các sinh viên khác.
Quy định về học vụ	Theo quy định của nhà Trường.
Các quy định khác	Theo quy định của nhà Trường.

7. Phụ trách môn học :

Bộ môn/Khoa phụ trách:	Khoa Khoa học Xã hội
Văn phòng:	11 Tổng Hữu Định, P. Thảo Điền, TP.Thủ Đức, TP.Hồ Chí Minh
Điện thoại:	(028).36203932 (Nội bộ 216)
Giảng viên phụ trách:	ThS. Võ Đình Nga
Email:	vodinhnga@siu.edu.vn

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 2 tháng 2 năm 2023


HIỆU TRƯỞNG

TS. Phạm Quý Ty

P. TRƯỞNG KHOA

PGS.TS. Hoàng Văn Việt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TỰ THỰC QUỐC TẾ SÀI GÒN
KHOA KHOA HỌC XÃ HỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC
NHIẾP ẢNH VÀ QUAY PHIM
PHOTOGRAPHY AND MOVIES
[2PR4322]

Loại môn học	Số tín chỉ: 3	Số tiết học: 45
▪ Cơ bản: ☐ ▪ Cơ sở: ☐ ▪ Chuyên ngành: ☒	▪ Lý thuyết: 3 ▪ Bài tập: ▪ Thực hành:	▪ Lý thuyết: 45 ▪ Bài tập: ▪ Thực hành: ▪ Tự học/ nghiên cứu/ trải nghiệm:
Thời gian học:	Học kỳ 4	
Môn học tiên quyết (TQ)/ học trước (HT):		
Các yêu cầu khác:		

1. Mô tả môn học:

Môn học cung cấp cho sinh viên kiến thức tổng quan về cách sử dụng máy ảnh kỹ thuật số, những yếu tố, dụng cụ, linh kiện phục vụ tốt trong nhiếp ảnh, các kỹ thuật nhiếp ảnh và quay phim cơ bản: sử dụng máy, bố cục khuôn hình, chọn góc độ, ánh sáng, bấm máy, hoàn thiện tác phẩm, trình bày sản phẩm,...

2. Mục tiêu môn học, chuẩn đầu ra:

Mục tiêu môn học:

- Trang bị kiến thức cơ bản, làm quen và sử dụng được các loại máy ảnh, quay phim. Hiểu được bản chất về nhiếp ảnh và quay phim cũng như cách thức tạo ra hình ảnh. Hiểu biết về nhiếp ảnh, quay phim để hoạch định công tác truyền thông.
- Sử dụng thành thạo các chức năng của máy ảnh, máy quay phim. Ứng dụng kiến thức về nhiếp ảnh, quay phim để xây dựng, tổ chức và giải quyết các vấn đề. Sử dụng thành thạo các thiết bị, phần mềm công nghệ thông tin, công cụ trình bày, giao tiếp đa phương tiện về nhiếp ảnh và quay phim.
- Hình thành ý thức tự nâng cao kiến thức, tổ chức thảo luận nhóm về nhiếp ảnh và quay phim. Rèn luyện đạo đức nghề nghiệp, tuân thủ các yêu cầu về sự trung thực, khách quan trong học tập, đánh giá kết quả học tập. Hình thành ý tưởng chủ động đặt vấn đề

liên quan đến môn học, tìm hiểu sâu và nâng cao các kiến thức trong quá trình học Nhiếp ảnh và quay phim.

Chuẩn đầu ra:

Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên có thể:

Chuẩn đầu ra môn học		CĐR chương trình	Mức độ CĐR
Về kiến thức			
1	[CLO1] <i>Trình bày</i> kiến thức cơ bản, làm quen và sử dụng được các loại máy ảnh, quay phim.	PLO2	I
2	[CLO2] <i>Vận dụng</i> kiến thức về nhiếp ảnh và quay phim cũng như cách thức tạo ra hình ảnh để tạo ra các sản phẩm truyền thông.	PLO3	R
Về kỹ năng			
3	[CLO3] <i>Thực hiện</i> các hoạt động nhiếp ảnh, quay phim để tổ chức và giải quyết các vấn đề.	PLO4	R
4	[CLO4] <i>Sử dụng</i> thành thạo các thiết bị, phần mềm công nghệ thông tin, công cụ trình bày, giao tiếp đa phương tiện về nhiếp ảnh và quay phim.	PLO6	R
Năng lực tự chủ và trách nhiệm			
5	[CLO5] <i>Lập kế hoạch</i> không ngừng học tập và trao đổi, có khả năng làm việc độc lập, làm việc nhóm, tự tin phát biểu ý kiến.	PLO7 PLO8 PLO9	R

3. Tài liệu phục vụ môn học:

Tài liệu/ giáo trình chính:	Bài giảng của giảng viên (slides bài giảng).
Tài liệu tham khảo thêm:	1. <i>Nhiếp ảnh Cơ Bản</i>, Ben Long, NXB Bách khoa Hà Nội, 2015 2. <i>Từ máy ảnh tới hình ảnh</i>, Trần Đức Tài, NXB Thời đại, 2013 3. <i>Kỹ thuật nhiếp ảnh hiện đại</i>, Marc Biderbost, NXB Trẻ, 1994 4. <i>Đường vào nghệ thuật nhiếp ảnh</i>, Bùi Minh Sơn, NXB Hồng Đức, 2014 5. <i>Những tác phẩm nhiếp ảnh đoạt giải thưởng quốc tế</i>, Hội nhiếp ảnh TP.HCM, NXB Itaxa, 2003
Các loại học liệu khác:	

4. Kế hoạch giảng dạy chi tiết:

Buổi học	Nội dung	CĐR môn học [CLO]	Cách thức thực hiện
1 (5 tiết)	Chương 1. Sử dụng máy ảnh 1.1 Thuật ngữ DSLR 1.2 Cách cầm máy và tư thế chụp ảnh 1.3 Cách lấy nét và Neo đối tượng 1.4 Các nhân tố tạo ảnh	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Thuyết giảng - Sinh viên chuẩn bị đầy đủ tài liệu cho các buổi học tiếp theo - Sinh viên đọc trước tài liệu cho buổi học tiếp theo - Thảo luận - Thực hành
2 (5 tiết)	Chương 2. Chức năng A 2.1 Chức năng A là gì? 2.2 Vận dụng chức năng A 2.3 Thông số khẩu độ 2.4 Hiệu ứng khẩu độ 2.5 Cách làm mờ và rõ hậu cảnh	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Thuyết giảng - Sinh viên làm việc độc lập - Thảo luận: Sinh viên làm việc theo nhóm - Thực hành: nộp bản tổng kết ý tưởng - Sinh viên đọc trước tài liệu cho buổi học tiếp theo
3 (5 tiết)	Chương 3. Chức năng S 3.1 Chức năng S là gì? 3.2 Vận dụng chức năng S vào ảnh chụp 3.3 Các thông số mànng chập (shutter) 3.4 Tác động shutter đến ảnh chụp 3.5 Hiệu ứng ảnh chụp	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Thảo luận: Sinh viên làm việc theo nhóm - Thực hành: Bài tập về nhà theo sự phân công của giảng viên - Sinh viên đọc trước tài liệu cho buổi học tiếp theo
4 (5 tiết)	Chương 4. Độ nhạy sáng 4.1 Iso là gì? 4.2 Các thông số của Iso 4.3 Ảnh hưởng của Iso Chương 5. Nguyên lý hoạt động máy ảnh 5.1 Khái quát 5.2 Khẩu độ	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Thuyết giảng - Sinh viên làm việc theo nhóm - Sinh viên làm việc độc lập - Thực hành: Bài tập về nhà - Sinh viên đọc trước tài liệu cho buổi học tiếp theo

	5.3 Chức năng và nhiệm vụ 5.4 Tốc độ máy ảnh (shutter) 5.5 Độ nhạy sáng của cảm biến 5.6 Chụp chức năng “M” Manual cơ bản		
5 (5 tiết)	Chương 6. Bố cục cơ bản 6.1 Khái niệm 6.2 Đường mạnh 6.3 Điểm mạnh Chương 7. Chụp ảnh chân dung 7.1 Khái niệm 7.2 Đặc điểm 7.3 Phân loại 7.4 Bố cục ảnh chân dung 7.5 Những trường hợp bố cục giữa	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6 CLO7 CLO8 CLO9	- Thuyết giảng - Sinh viên làm việc theo nhóm - Sinh viên làm việc độc lập - Thực hành: Bài tập về nhà - Sinh viên đọc trước tài liệu cho buổi học tiếp theo
6 (5 tiết)	Chương 8. Chụp ảnh phong cảnh 8.1 Khái niệm 8.2 Phân loại 8.3 Kết cấu 8.4 Đường chân trời 8.5 Thiết bị hỗ trợ	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Thuyết giảng - Sinh viên làm việc theo nhóm - Sinh viên làm việc độc lập - Thực hành: Bài tập về nhà - Sinh viên đọc trước tài liệu cho buổi học tiếp theo
7 (5 tiết)	Chương 9. Hội nghị - Hội thảo 9.1 Xác định thể loại 9.2 Xác định nội dung 9.3 Xác định địa điểm 9.4 Chuẩn bị 9.4 Bố trí góc chụp 9.5 Cài đặt thông số máy chụp 9.6 Giao ảnh Chương 10. Kỹ thuật cơ bản quay video 10.1 Tổng quan 10.2 Kỹ thuật lấy nét 10.3 Kỹ thuật lia 10.4 Góc đặt máy	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Thuyết giảng - Thảo luận: Sinh viên làm việc theo nhóm - Sinh viên làm việc độc lập - Thực hành: Bài tập về nhà - Sinh viên đọc trước tài liệu cho buổi học tiếp theo

8 (5 tiết)	Chương 11. Ảnh động - Ảnh tĩnh 11.1 Tổng quan 11.2 Ảnh động smartphone 11.3 Ảnh động và tĩnh thông thường 11.4 Ảnh động và ảnh tĩnh dưới góc nhìn khác nhau 11.5 Các thể loại ảnh động 11.6 Kỹ thuật chụp ảnh động	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Thuyết giảng - Thảo luận: Sinh viên làm việc theo nhóm - Sinh viên làm việc độc lập - Thực hành: Bài tập về nhà - Sinh viên đọc trước tài liệu cho buổi học tiếp theo
9 (5 tiết)	Trình bày sản phẩm	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Thuyết giảng - Thảo luận: Sinh viên làm việc theo nhóm

5. Phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập:

Điểm thành phần	Hình thức đánh giá	Trọng số	CĐR môn học [CLO]
Quá trình	- Chuyên cần - Tham gia hoạt động tại lớp, bài kiểm tra cá nhân hoặc nhóm	20%	CLO5
Giữa kỳ	Bài kiểm tra trên lớp: Thực hành	30%	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5
Kết thúc học phần	Bài thi thực hành	50%	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5

6. Các quy định chung:

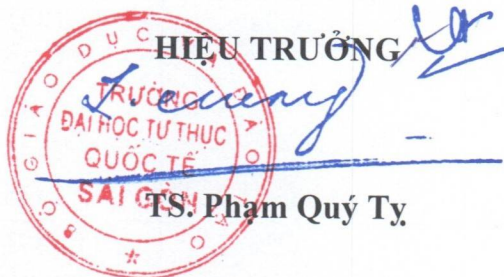
Cam kết của giảng viên	Cung cấp cho sinh viên đầy đủ kiến thức và kỹ năng cần thiết cho môn học.
------------------------	---

Yêu cầu đối với sinh viên	- Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm/ bài tập cá nhân. - Thực hiện bài báo cáo, kiểm tra giữa kỳ. - Tham dự thi kết thúc học phần. - Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.
Quy định về tham dự lớp	- Sinh viên không được đi trễ quá 10 phút, dự đầy đủ thời gian của buổi học. - Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
Quy định về hành vi trong lớp học	Thực hiện đúng các yêu cầu của môn học. Tích cực đóng góp ý kiến vào bài học, tôn trọng giảng viên và các sinh viên khác.
Quy định về học vụ	Theo quy định của nhà Trường.
Các quy định khác	Theo quy định của nhà Trường.

7. Phụ trách môn học:

Bộ môn/Khoa phụ trách:	Khoa Khoa học Xã hội
Văn phòng:	11 Tổng Hữu Định, P. Thảo Điền, TP.Thủ Đức, TP.Hồ Chí Minh
Điện thoại:	(028).36203932 (Nội bộ 216)
Giảng viên phụ trách:	ThS. Đặng Thế Vinh
Email:	dangthevinh@siu.edu.vn

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 2 tháng 2 năm 2023



P. TRƯỞNG KHOA

(Signature)

PGS.TS. Hoàng Văn Việt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TỰ THỰC QUỐC TẾ SÀI GÒN
KHOA KHOA HỌC XÃ HỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC
PHỎNG VẤN VÀ TRẢ LỜI PHỎNG VẤN
COMMUNICATION SKILLS INTERVIEW QUESTIONS AND ANSWERS
[2PR5323]

Loại môn học	Số tín chỉ: 3	Số tiết học: 45
▪ Cơ bản: ☐ ▪ Cơ sở: ☐ ▪ Chuyên ngành: ☒	▪ Lý thuyết: 3 ▪ Bài tập: ▪ Thực hành:	▪ Lý thuyết: 45 ▪ Bài tập: ▪ Thực hành: ▪ Tự học/ nghiên cứu/ trải nghiệm:
Thời gian học:	Học kỳ 5	
Môn học tiên quyết (TQ)/ học trước (HT):		
Các yêu cầu khác:		

1. Mô tả môn học:

Môn học trang bị cho sinh viên nắm được lý thuyết về phỏng vấn và trả lời phỏng vấn trong lĩnh vực báo chí, truyền thông, PR như các khái niệm về phỏng vấn, trả lời phỏng vấn, nội dung và ý nghĩa của một buổi phỏng vấn; Vị trí, vai trò của phỏng vấn trong báo chí, truyền thông; Phân biệt phỏng vấn với các thể loại báo chí khác; Bố cục của một bài phỏng vấn, cách đặt câu hỏi, trả lời câu hỏi, cách viết bài phỏng vấn có độ tin cậy cao và hấp dẫn với bạn đọc. Đồng thời trang bị cho sinh viên có các kỹ năng tác nghiệp phỏng vấn, trả lời phỏng vấn của báo chí và truyền thông, giải quyết các tình huống nảy sinh.

2. Mục tiêu môn học, chuẩn đầu ra:

Mục tiêu môn học:

- Trang bị cho sinh viên các kỹ năng phỏng vấn.
- Nắm các quy trình phỏng vấn (chuẩn bị tư liệu, kiến thức cho bài phỏng vấn, tìm hiểu đối tượng vấn đề, viết đề cương câu hỏi, gửi lời đề nghị phỏng vấn, đi phỏng vấn, thực hiện phỏng vấn như thế nào, viết bài phỏng vấn)...
- Kỹ năng giải quyết các vấn đề gặp phải khi phỏng vấn. Sử dụng các phương tiện hỗ trợ: email, máy ảnh, máy ghi âm, ghi hình.

Chuẩn đầu ra:

Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên có thể:

Chuẩn đầu ra môn học		CĐR chương trình	Mức độ CĐR
Về kiến thức			
1.	[CLO1] Vận dụng kỹ năng tác nghiệp phỏng vấn và trả lời phỏng vấn, quy trình và giải quyết các tình huống nảy sinh trong quá trình phỏng vấn và trả lời phỏng vấn.	PLO2	R
2.	[CLO2] Vận dụng kiến thức đã học để thực hiện cuộc phỏng vấn hoặc trả lời phỏng vấn; Nhận biết rủi ro và hạn chế những điều có thể xảy ra ở mức thấp nhất trong phỏng vấn hoặc trả lời phỏng vấn.	PLO3	R
Về kỹ năng			
3.	Tổ chức và giải quyết các vấn đề truyền thông trong phỏng vấn hoặc trả lời phỏng vấn.	PLO4	R
4.	Sử dụng thành thạo các thiết bị, phần mềm công nghệ thông tin, công cụ trình bày, giao tiếp đa phương tiện đa ngôn ngữ để phục vụ phỏng vấn hoặc trả lời phỏng vấn.	PLO5 PLO6	R
Năng lực tự chủ và trách nhiệm			
5.	[CLO5] Lập kế hoạch không ngừng học tập và trao đổi, có khả năng làm việc độc lập, làm việc nhóm, tự tin phát biểu ý kiến.	PLO7 PLO8 PLO9	M

3. Tài liệu phục vụ môn học:

Tài liệu/ giáo trình chính:	1. Kỹ năng phỏng vấn – NXB Thông Tấn, Hà Nội, 2006. 2. Cách điều khiển cuộc phỏng vấn – Makxim Kuznhesop và Irop Sukunop, Nxb Thông tấn, 2006.
Tài liệu tham khảo thêm:	1. Kỹ năng phỏng vấn dành cho các nhà báo – Sally Adams và Wynford Hicks, Nxb Thông tấn, 2007. 2. Làm Phỏng Vấn, Báo chí và đào tạo báo chí Thụy Điển – Vũ Quang Hào, Bộ văn hóa Thông tin và tổ chức SIDA, 2004.
Các loại học liệu khác:	

4. Kế hoạch giảng dạy chi tiết:

Buổi học	Nội dung	CĐR môn học [CLO]	Cách thức thực hiện (Phương pháp dạy và học; Nội dung bài học sv cần chuẩn bị)
1 (5 tiết)	Chương 1. GIỚI THIỆU CHUNG VỀ PHỎNG VẤN	CLO1 CLO2 CLO3	- Thuyết giảng - Sinh viên chuẩn bị đầy đủ tài liệu cho các buổi học tiếp theo

	1.1 Giới thiệu chung thể loại phỏng vấn 1.2 Đặc điểm, tính chất, chức năng của phỏng vấn 1.3 Phân loại phỏng vấn	CLO4 CLO5	- Sinh viên đọc trước tài liệu cho buổi học tiếp theo - Thảo luận - Thực hành
2 (5 tiết)	Chương 1. GIỚI THIỆU CHUNG VỀ PHỎNG VẤN (TT) 1.2 Đặc điểm, tính chất, chức năng của phỏng vấn 1.3 Phân loại phỏng vấn	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Thuyết giảng - Sinh viên làm việc độc lập - Thảo luận: Sinh viên làm việc theo nhóm - Thực hành: nộp bản tổng kết ý tưởng - Sinh viên đọc trước tài liệu cho buổi học tiếp theo
3 (5 tiết)	Chương 2. CÁC KỸ NĂNG PHỎNG VẤN 2.1 Giới thiệu các quy trình của phỏng vấn 2.2 Chuẩn bị cho phỏng vấn 2.3 Đặt câu hỏi trong phỏng vấn 2.4 Trả lời trong phỏng vấn	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Thảo luận: Sinh viên làm việc theo nhóm - Thực hành: Bài tập về nhà theo sự phân công của giảng viên - Sinh viên đọc trước tài liệu cho buổi học tiếp theo
4 (5 tiết)	Chương 2. CÁC KỸ NĂNG PHỎNG VẤN (TT) 2.5 Thực hiện phỏng vấn và xử lý các vấn đề nảy sinh 2.6 Cách viết một bài phỏng vấn 2.7 Một số đặc điểm của phỏng vấn PR 2.8 Giải quyết các thắc mắc của sinh viên	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Thuyết giảng - Sinh viên làm việc theo nhóm - Sinh viên làm việc độc lập - Thực hành: Bài tập về nhà - Sinh viên đọc trước tài liệu cho buổi học tiếp theo
5 (5 tiết)	Chương 3. THỰC HÀNH PHỎNG VẤN NHÂN VẬT 3.1 Phỏng vấn một nhân vật 3.2 Phỏng vấn một nhân vật tự chọn	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Thuyết giảng - Thảo luận: Sinh viên làm việc theo nhóm - Sinh viên làm việc độc lập - Thực hành: Bài tập về nhà

	3.3 Viết bài phỏng vấn 1.200 – 2000 từ		- Sinh viên đọc trước tài liệu cho buổi học tiếp theo
6 (5 tiết)	Tiến hành buổi phỏng vấn giả định trên lớp theo nhóm 1	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	
7 (5 tiết)	Tiến hành buổi phỏng vấn giả định trên theo nhóm 2	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Thuyết giảng - Thảo luận: Sinh viên làm việc theo nhóm - Sinh viên làm việc độc lập - Thực hành: Bài tập về nhà - Sinh viên đọc trước tài liệu cho buổi học tiếp theo
8 (5 tiết)	Đi thực tế	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	-Sinh viên lên kịch bản, bảng câu hỏi, nội dung đi thực tế
9 (5 tiết)	Báo cáo sản phẩm	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	Sinh viên trình bày sản phẩm Giảng viên xem và đánh giá

5. Phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập:

Điểm thành phần	Hình thức đánh giá	Trọng số	CĐR môn học [CLO]
Quá trình	- Chuyên cần - Tham gia hoạt động tại lớp, bài kiểm tra cá nhân hoặc nhóm	20%	CLO5
Giữa kỳ	Bài kiểm tra trên lớp: Thực hành	30%	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5
Kết thúc học phần	Bài thi/ Thực hành	50%	CLO1 CLO2

			CLO3 CLO4 CLO5
--	--	--	----------------------

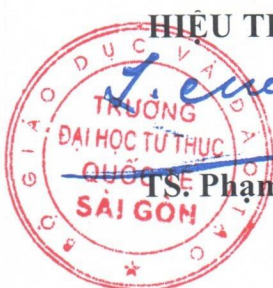
6. Các quy định chung:

Cam kết của giảng viên	Cung cấp cho sinh viên đầy đủ kiến thức và kỹ năng cần thiết cho môn học.
Yêu cầu đối với sinh viên	- Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm / bài tập cá nhân. - Thực hiện bài báo cáo, kiểm tra giữa kỳ. - Tham dự thi kết thúc học phần. - Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.
Quy định về tham dự lớp	- Sinh viên không được đi trễ quá 10 phút, dự đầy đủ thời gian của buổi học. - Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
Quy định về hành vi trong lớp học	Thực hiện đúng các yêu cầu của môn học. Tích cực đóng góp ý kiến vào bài học, tôn trọng giảng viên và các sinh viên khác.
Quy định về học vụ	Theo quy định của nhà Trường.
Các quy định khác	Theo quy định của nhà Trường.

7. Phụ trách môn học:

Bộ môn/Khoa phụ trách:	Khoa Khoa học Xã hội
Văn phòng:	11 Tổng Hữu Định, P. Thảo Điền, TP.Thủ Đức, TP.Hồ Chí Minh
Điện thoại:	(028).36203932 (Nội bộ 216)
Giảng viên phụ trách:	PGS.TS. Nguyễn Văn Dũng
Email:	nguyenvandung@siu.edu.vn

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 12 năm 2023



HIỆU TRƯỞNG

TS. Phạm Quý Ty

P. TRƯỞNG KHOA

PGS.TS. Hoàng Văn Việt

ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC
SẢN XUẤT CHƯƠNG TRÌNH PHÁT THANH TRUYỀN HÌNH
PRODUCTION OF RADIO TELEVISION PROGRAMS
[2PR5324]

Loại môn học	Số tín chỉ: 3	Số tiết học: 45
▪ Cơ bản: ☐ ▪ Cơ sở: ☐ ▪ Chuyên ngành: ☒	▪ Lý thuyết: 3 ▪ Bài tập: ▪ Thực hành:	▪ Lý thuyết: 45 ▪ Bài tập: ▪ Thực hành: ▪ Tự học/ nghiên cứu/ trải nghiệm:
Thời gian học:	Học kỳ 5	
Môn học tiên quyết (TQ)/ học trước (HT):		
Các yêu cầu khác:		

1. Mô tả môn học:

Môn học cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về khái niệm, đặc điểm, nguyên lý, vị trí, vai trò, chức năng, lịch sử ra đời và phát triển, các dạng chương trình và quy trình, công nghệ sản xuất chương trình phát thanh - truyền hình; rèn luyện cho sinh viên những thao tác nghiệp vụ cơ bản của phóng viên phát thanh - truyền hình. Quy trình học kết hợp lý thuyết và thực hành giúp sinh viên nắm được thực tiễn hoạt động sản xuất chương trình phát thanh - truyền hình ở Việt Nam hiện nay; vận dụng những kiến thức lý luận vào việc thực hiện một số thể loại phát thanh và tổ chức sản xuất chương trình phát thanh - truyền hình truyền thống và hiện đại.

2. Mục tiêu môn học, chuẩn đầu ra:

Mục tiêu môn học:

- Cung cấp cho sinh viên kiến thức lý luận về sản xuất chương trình phát thanh - truyền hình; những thao tác nghiệp vụ của một phóng viên phát thanh, vai trò của phát thanh, truyền hình, cách thức xây dựng và vận hành một chương trình phát thanh truyền hình.

- Sinh viên rèn luyện kỹ năng thu thập, xử lý thông tin cho phát thanh - truyền hình; có khả năng nhận định, đánh giá vai trò của phát thanh - truyền hình trong xã hội hiện đại; sử dụng thành thạo các thiết bị kỹ thuật thu thanh; vận dụng lý luận vào thực tiễn để xây dựng kịch bản và sản xuất chương trình; xây dựng và quản trị các mối quan hệ trong lĩnh vực phát

thanh - truyền hình.

- Sinh viên rèn luyện đạo đức nghề nghiệp, tích cực hoạt động thâm nhập thực tế; ý thức tự học, trau dồi phương pháp làm việc độc lập, sáng tạo, tinh thần hợp tác trong công việc.

Chuẩn đầu ra:

Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên có thể:

Chuẩn đầu ra môn học		CĐR chương trình	Mức độ CĐR
Về kiến thức			
1.	[CLO1] <i>Xác định</i> được quy trình cơ bản của hoạt động sản xuất chương trình phát thanh, các bước tổ chức thực hiện chương trình phát thanh truyền thống và phát thanh hiện đại; thực tiễn hoạt động sản xuất chương trình phát thanh - truyền hình ở Việt Nam hiện nay; những kiến thức và kinh nghiệm để nhận định, đánh giá và xử lý các vấn đề phát sinh trong công việc.	PLO2	R
2.	[CLO2] <i>Trình bày</i> được những khái niệm cơ bản, đặc thù, vị trí, vai trò, chức năng xã hội của phát thanh - truyền hình; nguyên lý cơ bản của công nghệ sản xuất chương trình phát thanh, truyền hình hiện đại, các quy trình xây dựng được thực tiễn hoạt động sản xuất chương trình phát thanh, truyền hình ở Việt Nam hiện nay.	PLO3	I
Về kỹ năng			
3.	[CLO3] <i>Ứng dụng</i> kiến thức đã học để xây dựng thái độ giao tiếp hiệu quả và diễn đạt ý tưởng tốt, xây dựng các mối quan hệ cần thiết cho công việc như quan hệ với nhân viên, nhà sản xuất chương trình, giới truyền thông, đối tác, khách hàng, các cơ quan hữu quan...	PLO4	R
4.	[CLO4] <i>Sử dụng</i> thành thạo công nghệ đa phương tiện và các thiết bị kỹ thuật thu thanh trong thu thập và xử lý thông tin cho phát thanh; xây dựng bài viết, kịch bản về các sự kiện, một số chương trình phát thanh, truyền hình; thực hiện những thể loại phát thanh cơ bản.	PLO4 PLO5	R
Năng lực tự chủ và trách nhiệm			
5.	[CLO5] <i>Lập kế hoạch</i> không ngừng học tập và trao đổi, có khả năng làm việc độc lập, làm việc nhóm, tự tin phát biểu ý kiến.	PLO7 PLO8 PLO9	M

3. Tài liệu phục vụ môn học:

Tài liệu/ giáo trình chính:	[1] Bài giảng của giảng viên (slides bài giảng).
-----------------------------	--

	[2] Dương Xuân Sơn, Đinh Văn Hương, Trần Văn Quang, <i>Cơ sở Lý luận báo chí truyền thông</i>, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2004 [3] Dương Xuân Sơn, <i>Giáo trình Báo chí truyền hình</i>, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2011 [4] Nhật An, <i>Phát thanh – truyền hình</i>, NXB Trẻ, 2004 [5] Phân viện Báo chí & Truyền truyền - Đài Tiếng nói Việt Nam, <i>Báo phát thanh</i>, Tài liệu nội bộ, 2002
Tài liệu tham khảo thêm:	[1] Lois Baird, <i>Hướng dẫn sản xuất chương trình phát thanh</i>, Trường Phát thanh, truyền hình và điện ảnh Australia, Tài liệu tham khảo nội bộ có tại phòng đọc Đài Tiếng nói Việt Nam, 1999 [2] Vũ Trà My dịch, <i>Viết cho phát thanh - truyền hình: Nguyên tắc và thực hành</i>, Tài liệu lưu hành nội bộ có tại phòng tư liệu Khoa Báo chí – Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn [3] Dương Xuân Sơn (viết chung), <i>Báo chí Những vấn đề lý luận và thực tiễn</i>. NXB Giáo dục, tập 1 – 1994. NXB ĐHQG HN: Tập 2 – 3, 1997. Tập 4, 2001. Tập 5, 2004. Tập 6, 2006 [4] Trần Bảo Khánh, <i>Sản xuất chương trình truyền hình</i>, NXB Văn hóa Thông tin Hà Nội, 2003 [5] Trần Hữu Quang, <i>Chân dung công chúng truyền thông</i>, NXB Thành phố Hồ Chí Minh, 2001 [6] X.A. Muratop, <i>Giao tiếp trên truyền hình trước ống kính và sau ống kính camera</i>, NXB Thống tấn, 2004
Các loại học liệu khác:	

4. Kế hoạch giảng dạy chi tiết:

Buổi học	Nội dung	CĐR môn học [CLO]	Cách thức thực hiện
1 (5 tiết)	Chương 1: Những vấn đề chung về phát thanh - truyền hình 1.1. Khái niệm 1.2. Đặc trưng của phát thanh - truyền hình 1.3. Đặc điểm của báo chí phát thanh - truyền hình và sản phẩm phát thanh - truyền hình 1.4. Những yếu tố cơ bản trong phát thanh - truyền hình	CLO1 CLO2 CLO3 CLO5	- GV giới thiệu học phần, tài liệu học tập, đề cương học phần, phổ biến nội quy học tập, phương thức kiểm tra và đánh giá học phần - Thuyết giảng: GV giảng dạy lý thuyết trên lớp - Thảo luận: SV làm việc nhóm - Thuyết trình: SV thuyết trình nhóm - Tự học và nghiên cứu: SV đọc trước tài liệu học tập, làm bài tập về nhà, thuyết trình nhóm
2 (5 tiết)	Chương 2: Vị trí của truyền hình trong hệ thống các	CLO1 CLO2	- Thuyết giảng: GV giảng dạy lý thuyết trên lớp

	phương tiện truyền thông đại chúng 1. Chương trình phát thanh - truyền hình? 2. Buổi phát thanh - truyền hình 3. Truyền hình và phát thanh 4. Phát thanh - truyền hình với sân khấu 5. Phát thanh - truyền hình với điện ảnh 6. Phát thanh - truyền hình với Internet	CLO3 CLO5	- Thảo luận: SV làm việc nhóm - Thuyết trình: SV thuyết trình nhóm - Tự học và nghiên cứu: SV đọc trước tài liệu học tập, làm bài tập về nhà, thuyết trình nhóm
3 (5 tiết)	Chương 3: Nguyên lý của phát thanh - truyền hình 1. Nguyên lý phát thanh - truyền hình 2. Các thiết bị phát thanh - truyền hình 3. Máy ghi hình (video cassette recorder) 4. Kỹ thuật dựng băng video 5. Âm thanh 6. Quay phim 7. Ánh sáng	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Thuyết giảng: GV giảng dạy lý thuyết trên lớp - Thảo luận: SV làm việc nhóm - Tự học và nghiên cứu: SV đọc trước tài liệu học tập, làm bài tập về nhà, bài thuyết trình, tự nghiên cứu và viết báo cáo
4 (5 tiết)	Chương 4: Lịch sử ra đời và phát triển của phát thanh - truyền hình 1. Lịch sử phát thanh - truyền hình thế giới 2. Các giai đoạn phát triển của phát thanh - truyền hình thế giới 3. Lịch sử phát thanh - truyền hình Việt Nam	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Thuyết giảng: GV giảng dạy lý thuyết trên lớp - Thảo luận: SV làm việc nhóm - Tự học và nghiên cứu: SV đọc trước tài liệu học tập, làm bài tập về nhà, bài thuyết trình, tự nghiên cứu và viết báo cáo
5 (5 tiết)	Chương 5: Chức năng của phát thanh - truyền hình trong xã hội 1. Khái niệm chức năng 2. Các chức năng xã hội của báo chí phát thanh - truyền hình		

6 (5 tiết)	Chương 6: Sản xuất chương trình truyền hình 1. Khái niệm về chương trình phát thanh - truyền hình 2. Kế hoạch và các yếu tố xây dựng chương trình 3. Mục tiêu cơ cấu của chương trình phát thanh - truyền hình	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Thuyết giảng: GV giảng dạy lý thuyết trên lớp - Thảo luận: SV làm việc nhóm - Thuyết trình: SV thuyết trình kịch bản một chương trình - Tự học và nghiên cứu: SV đọc trước tài liệu học tập, làm bài tập về nhà, bài thuyết trình, tự nghiên cứu và viết báo cáo
7 (tiết)	Chương 6: Sản xuất chương trình truyền hình (tt) 4. Phương thức sản xuất các loại chương trình 5. Sản xuất chương trình qua băng từ 6. Một số mô hình cơ cấu tổ chức sản xuất chương trình phát thanh - truyền hình	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Thuyết giảng: GV giảng dạy lý thuyết trên lớp - Thảo luận: SV làm việc nhóm - Thuyết trình: SV thuyết trình kịch bản một chương trình - Tự học và nghiên cứu: SV đọc trước tài liệu học tập, làm bài tập về nhà, bài thuyết trình, tự nghiên cứu và viết báo cáo
8 (5 tiết)	Chương 7: Cầu phát thanh - truyền hình 1. Vai trò của cầu phát thanh - truyền hình trực tiếp 2. Nguyên lý của cầu phát thanh - truyền hình 3. Đặc điểm của chương trình cầu phát thanh - truyền hình 4. Quy trình thực hiện cầu phát thanh - truyền hình	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Thuyết giảng: GV giảng dạy lý thuyết trên lớp - Thảo luận: SV làm việc nhóm - Thuyết trình: SV thuyết trình kịch bản cho cầu truyền hình - Tự học và nghiên cứu: SV đọc trước tài liệu học tập, làm bài tập về nhà, bài thuyết trình, tự nghiên cứu và viết báo cáo
9 (5 tiết)	Chương 8: Công chúng phát thanh - truyền hình 1. Các khái niệm công chúng 2. Các yếu tố tác động đến công chúng phát thanh - truyền hình 3. Các khía cạnh của đặc điểm công chúng phát thanh - truyền hình 4. Đặc điểm tâm lý tiếp nhận thông tin của công chúng phát thanh - truyền hình 5. Cách thức tiếp nhận thông tin phát thanh - truyền hình	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Thuyết giảng: GV giảng dạy lý thuyết trên lớp, đánh giá và tổng kết kiến thức - Thảo luận: SV làm việc nhóm - Tự học và nghiên cứu: SV đọc trước tài liệu học tập, làm bài tập, tự nghiên cứu thêm về bài học

	6. Xu hướng thay đổi của công chúng phát thanh - truyền hình		
	Ôn tập – Giải đáp thắc mắc		

5. Phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập:

Điểm thành phần	Hình thức đánh giá	Trọng số	CĐR môn học [CLO]
Quá trình	- Chuyên cần - Bài tập	20%	CLO5
Giữa kỳ	Bài tập nhóm	30%	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5
Kết thúc học phần	Sản phẩm project	50%	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5

6. Các quy định chung:

Cam kết của giảng viên	Cung cấp cho sinh viên đầy đủ kiến thức và kỹ năng cần thiết cho môn học.
Yêu cầu đối với sinh viên	- Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm / bài tập cá nhân. - Thực hiện bài báo cáo, kiểm tra giữa kỳ. - Tham dự thi kết thúc học phần. - Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.
Quy định về tham dự lớp	- Sinh viên không được đi trễ quá 10 phút, dự đầy đủ thời gian của buổi học. - Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
Quy định về hành vi trong lớp học	Thực hiện đúng các yêu cầu của môn học. Tích cực đóng góp ý kiến vào bài học, tôn trọng giảng viên và các sinh viên khác.
Quy định về học vụ	Theo quy định của nhà Trường.
Các quy định khác	Theo quy định của nhà Trường.

7. Phụ trách môn học:

Bộ môn/Khoa phụ trách:	Khoa Khoa học xã hội
Văn phòng:	11 Tổng Hữu Định, P. Thảo Điền, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại:	(028).36203932 (Nội bộ 216)
Giảng viên phụ trách:	TS. Vũ Trọng Hải
Email:	vutronghai@siu.edu.vn

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 12 năm 2023



HIỆU TRƯỞNG

TS. Phạm Quý Ty

P. TRƯỞNG KHOA

PGS.TS. Hoàng Văn Việt

ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC
HOẠCH ĐỊNH CHIẾN LƯỢC VÀ QUẢN TRỊ CHƯƠNG TRÌNH PR
PR PROJECT MANAGEMENT
[2PR5325]

Loại môn học	Số tín chỉ: 3	Số tiết học: 45
▪ Cơ bản: ☐ ▪ Cơ sở: ☐ ▪ Chuyên ngành: ☒	▪ Lý thuyết: 3 ▪ Bài tập: ▪ Thực hành:	▪ Lý thuyết: 45 ▪ Bài tập: ▪ Thực hành: ▪ Tự học/ nghiên cứu/ trải nghiệm:
Thời gian học:	Học kỳ 5	
Môn học tiên quyết (TQ)/ học trước (HT):		
Các yêu cầu khác:		

1. Mô tả môn học:

Môn học cung cấp kiến thức tổng quát về việc áp dụng các quy trình, công cụ và kỹ thuật khi thực hiện và triển khai một dự án PR. Môn học sẽ trình bày các khía cạnh trong hoạt động quản lý dự án, từ việc khởi động dự án suôn sẻ cho đến việc tạo động lực thúc đẩy mọi người vượt qua trở ngại, để dự án được diễn ra thật suôn sẻ và hiệu quả. Môn học cũng giúp cho sinh viên hiểu rõ hơn về hoạt động PR trong một doanh nghiệp và những yêu cầu cần thiết đối với một người làm PR chuyên nghiệp.

2. Mục tiêu môn học, chuẩn đầu ra:

Mục tiêu môn học:

- Trang bị kiến thức tổng quan về các khái niệm cơ bản của dự án và quản trị dự án, cách thức hoạch định dự án từ việc xác định tầm nhìn cho đến thiết lập mục tiêu, phân bổ nguồn lực, sắp xếp trình tự các hoạt động khi thực hiện một chiến dịch PR; những kiến thức và kinh nghiệm để nhận định, đánh giá và xử lý các vấn đề phát sinh trong công việc.
- Kỹ năng phân tích, đánh giá và xử lý các vấn đề phát sinh trong công việc; thu thập và xử lý thông tin liên quan đến hoạch định chiến lược và quản trị dự PR; kỹ năng quản lý, giao tiếp và ứng xử tốt, ứng dụng kiến thức đã học để xây dựng và quản trị các mối quan hệ.
- Sinh viên rèn luyện đạo đức nghề nghiệp, tư duy độc lập; tinh thần hợp tác nhóm, tự chủ trong việc ra quyết định, quản lý công việc, làm việc dưới áp lực cao.

Chuẩn đầu ra:

Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên có thể:

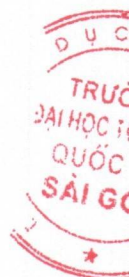
Chuẩn đầu ra môn học		CĐR chương trình	Mức độ CĐR
Về kiến thức			
1.	[CLO1] Mô tả được những khái niệm và những lưu ý khi thực hiện một Dự án PR.	PLO2	I
2.	[CLO2] Chỉ ra được qui trình xây dựng và hoạch định chiến lược của dự án PR cho một doanh nghiệp.	PLO3	R
Về kỹ năng			
3.	[CLO3] Xác định được vai trò của hoạch định chiến lược và quản trị dự án PR cho một doanh nghiệp hiệu quả, những rủi ro và những cách khắc phục hiệu quả nhất để Dự án PR diễn ra thành công; thực hiện Dự án PR, khai thác thông tin, thảo luận, tranh luận, thuyết trình, viết báo cáo, cập nhật kiến thức về Quản lý Dự án để phục vụ công việc.	PLO4	R
4.	[CLO4] Sử dụng thành thạo thiết bị, phần mềm công nghệ thông tin, công cụ trình bày, giao tiếp đa phương tiện để thu thập và xử lý thông tin liên quan đến hoạch định chiến lược và quản trị dự PR; xây dựng các mối quan hệ cần thiết cho công việc, các bên liên quan chủ chốt có ảnh hưởng đến cuộc đàm phán thương lượng.	PLO5	R
Năng lực tự chủ và trách nhiệm			
5.	[CLO5] Lập kế hoạch không ngừng học tập và trao đổi, có khả năng làm việc độc lập, làm việc nhóm, tự tin phát biểu ý kiến.	PLO7 PLO8 PLO9	R

3. Tài liệu phục vụ môn học:

Tài liệu/ giáo trình chính:	[1] Bài giảng của giảng viên (slides bài giảng) [2] Rory Burke, <i>Project Management - Planning & Control Techniques</i> , PROMATEC International, 1999
Tài liệu tham khảo thêm:	[1] Từ Quang Phương, <i>Quản lý dự án</i> , NXB ĐH Kinh tế Quốc dân, 2012 [2] Lưu Văn Nghiêm, <i>Quản trị Quan hệ Công chúng</i> , NXB ĐH Kinh tế Quốc dân, 2011 [3] Clark A. Campbell, <i>Quản lý Dự án trên một trang giấy</i> , NXB Tri thức, 2008
Các loại học liệu khác:	

4. Kế hoạch giảng dạy chi tiết:

Buổi học	Nội dung	CĐR môn học [CLO]	Cách thức thực hiện
1 (5 tiết)	Chương 1: Tổng quan về Quản lý Dự án 1.1. Khái niệm về dự án và quản lý dự án 1.2. Đối tượng, phương pháp nghiên cứu và lịch sử phát triển của Quản lý dự án 1.3. Nội dung quản lý dự án	CLO1 CLO4 CLO5	- GV giới thiệu học phần, tài liệu học tập, đề cương học phần, phổ biến nội quy học tập, phương thức kiểm tra và đánh giá học phần - Thuyết giảng: GV giảng dạy lý thuyết trên lớp - Thảo luận: SV làm việc nhóm - Tự học và nghiên cứu: SV đọc trước tài liệu học tập
2 (5 tiết)	Chương 2: Hoạch định kế hoạch Dự án Quan hệ công chúng 2.1. Khái niệm, ý nghĩa và nội dung của Kế hoạch Dự án 2.2. Xác định Tầm nhìn – Mục tiêu của Dự án QHCC 2.3. Phân bổ nguồn lực & Liệt kê các hoạt động của Dự án 2.4. Thực hiện triển khai kế hoạch	CLO1 CLO2 CLO4 CLO5	- Thuyết giảng: GV giảng dạy lý thuyết trên lớp - Thảo luận: SV làm việc nhóm - Giải quyết vấn đề: SV làm việc theo nhóm - Tự học và nghiên cứu: SV đọc trước bài học, làm bài tập thuyết trình, tự nghiên cứu thêm tài liệu liên quan
3 (5 tiết)	Chương 3: Dự toán Ngân sách và Quản lý chi phí Dự án 3.1. Khái niệm, tác dụng và đặc điểm của dự toán ngân sách 3.2. Phương pháp dự toán ngân sách 3.3. Quan hệ giữa thời gian và chi phí 3.4. Quản lý chi phí dự án	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Thuyết giảng: GV giảng dạy lý thuyết trên lớp - Thuyết trình: SV thuyết trình nhóm - Tự học và nghiên cứu: SV đọc trước tài liệu học tập, làm bài tập thuyết trình và viết báo cáo
4 (5 tiết)	Chương 4: Quản lý rủi ro 4.1. Khái niệm và phân loại quản lý rủi ro 4.2. Chương trình quản lý rủi ro	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Thuyết giảng: GV giảng dạy lý thuyết trên lớp - Dạy học theo tình huống: SV SV rèn kỹ năng thực hành và xử lý theo tình huống - Tự học và nghiên cứu: SV đọc trước tài liệu học tập, làm bài tập,



			tự nghiên cứu thêm tài liệu liên quan bài học
5 (5 tiết)	Chương 5: Giám sát và đánh giá Dự án 5.1. Theo dõi tiến độ dự án 5.2. Đánh giá kỹ năng quản lý Dự án	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Thuyết giảng: GV giảng dạy lý thuyết trên lớp - Thảo luận: SV làm việc nhóm - Tự học và nghiên cứu: SV đọc trước tài liệu học tập, làm bài tập và viết báo cáo
6 (5 tiết)	Chương 6: Phân tích Dự án Quan hệ công chúng 6.1. Phân tích – Bước đầu tiên của quá trình hoạch định 6.2. Mô hình phân tích WBS 6.3. Mô hình sơ đồ GANTT	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Thuyết giảng: GV giảng dạy lý thuyết trên lớp - Thảo luận: SV làm việc nhóm - Tự học và nghiên cứu: SV đọc trước tài liệu học tập, làm bài tập và viết báo cáo
7 (5 tiết)	Chương 6: Phân tích Dự án Quan hệ công chúng (tt) 6.4. Tìm hiểu công chúng và nội dung thông điệp của Dự án 6.5. Chiến lược và chiến thuật trong Dự án QHCC 6.6. Phân tích những Rủi ro có thể xảy ra trong suốt quá trình triển khai một dự án	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Thuyết giảng: GV giảng dạy lý thuyết trên lớp, đánh giá và tổng kết kiến thức, hướng dẫn các nhóm chuẩn bị báo cáo cuối kỳ - Giải quyết vấn đề: SV thảo luận phương pháp giải quyết vấn đề theo nhóm - Thảo luận: SV gặp GV để trình bày về Dự án PR của mình - Tự học và nghiên cứu: SV điều chỉnh bản kế hoạch sau khi nghe góp ý của GV
8 (5 tiết)	Thuyết trình và thảo luận	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Giải quyết vấn đề: SV thảo luận phương pháp giải quyết vấn đề theo nhóm - Thảo luận: SV gặp GV để trình bày về Dự án PR của mình - Tự học và nghiên cứu: SV điều chỉnh bản kế hoạch sau khi nghe góp ý của GV
9 (5 tiết)	Báo cáo tổng kết học kỳ	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Thuyết giảng: GV giảng dạy lý thuyết trên lớp, đánh giá và tổng kết kiến thức, hướng dẫn các nhóm chuẩn bị báo cáo cuối kỳ - Giải quyết vấn đề: SV thảo luận phương pháp giải quyết vấn đề theo nhóm

			- Thảo luận: SV gặp GV để trình bày về Dự án PR của mình - Tự học và nghiên cứu: SV điều chỉnh bản kế hoạch sau khi nghe góp ý của GV
--	--	--	--

5. Phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập:

Điểm thành phần	Hình thức đánh giá	Trọng số	CĐR môn học [CLO]
Quá trình	- Chuyên cần - Bài tập: Báo cáo thu hoạch	20%	CLO5
Giữa kỳ	Bài kiểm tra giữa kỳ: Thuyết trình Dự án PR theo nhóm	30%	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5
Kết thúc học phần	Bài thi kết thúc học phần: Tiểu luận/ Tự luận	50%	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5

6. Các quy định chung:

Cam kết của giảng viên	Cung cấp cho sinh viên đầy đủ kiến thức và kỹ năng cần thiết cho môn học.
Yêu cầu đối với sinh viên	- Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm / bài tập cá nhân. - Thực hiện bài báo cáo, kiểm tra giữa kỳ. - Tham dự thi kết thúc học phần. - Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.
Quy định về tham dự lớp	- Sinh viên không được đi trễ quá 10 phút, dự đầy đủ thời gian của buổi học. - Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
Quy định về hành vi trong lớp học	Thực hiện đúng các yêu cầu của môn học. Tích cực đóng góp ý kiến vào bài học, tôn trọng giảng viên và các sinh viên khác.
Quy định về học vụ	Theo quy định của nhà Trường.
Các quy định khác	Theo quy định của nhà Trường.

7. Phụ trách môn học:

Bộ môn/Khoa phụ trách:	Khoa Khoa học xã hội
Văn phòng:	11 Tổng Hữu Định, P. Thảo Điền, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh
Điện thoại:	(028).36203932 (Nội bộ 216)
Giảng viên phụ trách:	ThS. Võ Văn Tiên
Email:	vovantien@siu.edu.vn

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 12 năm 2023



P. TRƯỞNG KHOA

PGS.TS. Hoàng Văn Việt

ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC
TỔ CHỨC SỰ KIỆN VÀ LỄ HỘI
EVENTS AND FESTIVALS PLANNING
[2PR6326]

Loại môn học	Số tín chỉ: 3	Số tiết học: 45
▪ Cơ bản: ☐ ▪ Cơ sở: ☐ ▪ Chuyên ngành: ☒	▪ Lý thuyết: 3 ▪ Bài tập: ▪ Thực hành:	▪ Lý thuyết: 45 ▪ Bài tập: ▪ Thực hành: ▪ Tự học/ nghiên cứu/ trải nghiệm:
Thời gian học:	Học kỳ 6	
Môn học tiên quyết (TQ)/ học trước (HT):		
Các yêu cầu khác:		

1. Mô tả môn học:

Môn học cung cấp kiến thức tổng quan về tổ chức sự kiện và lễ hội để giúp cho sinh viên có thể lên kế hoạch và tổ chức một số sự kiện quy mô nhỏ. Với những bài tập thực hành và qua gặp gỡ với một số chuyên viên tổ chức sự kiện, sinh viên sẽ làm quen với công việc tổ chức sự kiện cũng như có thêm những kinh nghiệm cho hoạt động tổ chức sự kiện trong nhiều lĩnh vực. Sinh viên trang bị những kỹ năng cần thiết để trở thành những nhà tổ chức sự kiện và lễ hội chuyên nghiệp, có khả năng làm việc trong các công ty tổ chức sự kiện, quảng cáo, du lịch, khách sạn, hay tổ chức các sự kiện doanh nghiệp và chính phủ.

2. Mục tiêu môn học, chuẩn đầu ra:

Mục tiêu môn học:

- Trang bị cho sinh viên kiến thức về cách tổ chức, quản lý và thực hiện các sự kiện và lễ hội hiệu quả, các yếu tố cơ bản của sự kiện và lễ hội từ quy hoạch ban đầu, chuẩn bị, thực hiện, đến đánh giá kết quả.
- Trang bị cho sinh viên kỹ năng phân tích nhu cầu và mục tiêu của lễ hội hoặc sự kiện; kỹ năng lập kế hoạch và quản lý ngân sách cho sự kiện hoặc lễ hội, kế hoạch tiếp thị và quảng bá để thu hút đối tượng tham gia sự kiện hoặc lễ hội; kỹ năng quản lý nhân sự, kỹ năng đánh giá và giao tiếp hiệu quả.
- Sinh viên rèn luyện đạo đức nghề nghiệp, tư duy độc lập; đam mê, sáng tạo, uy tín,

trách nhiệm, có tinh thần đội nhóm, tự đánh giá khả năng của mình có thể phù hợp với công việc sự kiện hay không, thái độ nghiêm túc, chuyên nghiệp.

Chuẩn đầu ra:

Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên có thể:

Chuẩn đầu ra môn học		CĐR chương trình	Mức độ CĐR
Về kiến thức			
1.	[CLO1] <i>Mô tả</i> được các khái niệm về sự kiện; vai trò của sự kiện; cách phân loại sự kiện, cách lập kế hoạch tổ chức sự kiện, quy trình tổ chức sự kiện...	PLO2	I
2.	[CLO2] <i>Vận dụng</i> các công cụ truyền thông để quảng bá cho sự kiện, một số sự kiện thực tế nổi bật, công nghệ ứng dụng trong sự kiện, cách xử lý tình huống...	PLO3	R
Về kỹ năng			
3.	[CLO3] <i>Xác định</i> được mục tiêu của sự kiện hoặc lễ hội và phân tích nhu cầu của công chúng tham gia để đáp ứng được mong muốn và hài lòng của khách hàng; <i>lập kế hoạch</i> proposal nội dung chương trình, timeline, kịch bản chi tiết, MC Script; <i>tổ chức</i> phân công nhân sự hợp lý.	PLO4	R
4.	[CLO4] <i>Sử dụng</i> thành thạo thiết bị, phần mềm công nghệ thông tin, công cụ trình bày, giao tiếp đa phương tiện; <i>phác thảo</i> công văn xin phép tổ chức chương trình; <i>xây dựng</i> mối quan hệ với đơn vị quản lý và các cơ quan hữu quan như chính quyền địa phương...	PLO5 PLO6	R
Năng lực tự chủ và trách nhiệm			
5.	[CLO5] <i>Lập kế hoạch</i> không ngừng học tập và trao đổi, có khả năng làm việc độc lập, làm việc nhóm, tự tin phát biểu ý kiến.	PLO7 PLO8 PLO9	M

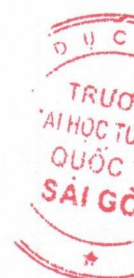
3. Tài liệu phục vụ môn học:

Tài liệu/ giáo trình chính:	[1] Bài giảng của giảng viên (slides bài giảng)
Tài liệu tham khảo thêm:	[1] Lưu Văn Nghiêm, <i>Tổ chức sự kiện</i> , NXB Đại học Kinh tế Quốc dân, 2007 [2] Brainmark, <i>Giáo trình PR</i> , Tài liệu lưu hành nội bộ, 2012 [3] Hà Nam Khánh Giao, <i>Quan hệ công chúng – Để người khác gọi ta là PR</i> , NXB Thông Kê, 2004 [4] Nguyễn Việt Hùng, <i>Thiết kế cho người mới bắt đầu</i> , NXB. GTVT, 2016 [5] RIO Creative, <i>Xấu thế nào đẹp ra sao</i> , NXB. Lao Động, 2016

	[6] RIO Creative, <i>Nhận diện thương hiệu – những điểm chạm thị giác</i> , NXB. Lao Động, 2017
Các loại học liệu khác:	[1] www.massogroup.com [2] www.prvietnam.com [3] www.thuonghieuviet.com

4. Kế hoạch giảng dạy chi tiết:

Buổi học	Nội dung	CĐR môn học [CLO]	Cách thức thực hiện
1 (5 tiết)	Chương 1: Khái quát về tổ chức sự kiện 1.1. Định nghĩa tổ chức sự kiện 1.2. Vai trò của sự kiện 1.3. Các loại sự kiện • Khai trương • Động thổ • Khánh thành • Giới thiệu sản phẩm mới • Các kỳ nghỉ, ngày lễ • Kỷ niệm thành lập • Sự xuất hiện của những người nổi tiếng • Triển lãm • Hội nghị • Hội thảo • Tổ chức trò chơi và các cuộc thi • Đón tiếp quan khách	CLO1 CLO3 CLO5	- GV giới thiệu học phần, tài liệu học tập, đề cương học phần, phổ biến nội quy học tập, phương thức kiểm tra và đánh giá học phần - Thuyết giảng: GV giảng dạy lý thuyết trên lớp - Thảo luận: SV làm việc nhóm - Tự học và nghiên cứu: SV đọc trước tài liệu học tập
2 (5 tiết)	Chương 2: Quy trình thực hiện tổ chức sự kiện 2.1. 9 bước thực hiện sự kiện: • Nhận đơn đặt hàng từ khách hàng/BGD công ty • Hình thành chủ đề • Viết Proposal • Hoạch định công việc • Thực hiện kế hoạch và kiểm soát • Chạy chương trình • Kết thúc chương trình • Họp rút kinh nghiệm • Viết báo cáo chương trình	CLO1 CLO3 CLO5	- Thuyết giảng: GV giảng dạy lý thuyết trên lớp - Thảo luận: SV làm việc nhóm - Tự học và nghiên cứu: SV đọc trước tài liệu học tập, làm bài tập về nhà, thuyết trình nhóm
3 (5 tiết)	Chương 2: Quy trình thực hiện tổ chức sự kiện	CLO1 CLO2	- Thuyết giảng: GV giảng dạy lý thuyết trên lớp



	2.2. Quy trình tổ chức sự kiện: • <i>Trước sự kiện</i> + Nhận brief yêu cầu từ khách hàng/BGD + Agency tham gia đấu thầu • Tại sao phải thuê agency? • Hồ sơ đấu thầu • Yêu cầu đối với agency + Hợp team và phân công nhiệm vụ • Bộ phận sự kiện • Bộ phận sản xuất • Bộ phận thiết kế • Bộ phận truyền thông + Phức khảo chương trình • <i>Trong sự kiện</i> • <i>Sau sự kiện</i> 2.3. Phân biệt một số chất liệu và giới thiệu một số khách sạn	CLO3 CLO4 CLO5	- Giải quyết vấn đề: SV làm việc theo nhóm - Tự học và nghiên cứu: SV đọc trước tài liệu học tập, làm bài tập về nhà, bài thuyết trình, tự nghiên cứu và viết báo cáo
4 (5 tiết)	Chương 3: Cách viết Proposal 3.1. Hình thức viết 3.2. Cách trình bày: • Với Words • Với power point • Với excel 3.3. Cách thức thể hiện nội dung proposal 3.4. Tham khảo cách viết proposal trên một số proposal mẫu	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Thuyết giảng: GV giảng dạy lý thuyết trên lớp - Thảo luận: SV làm việc nhóm - Tự học và nghiên cứu: SV đọc trước tài liệu học tập, làm bài tập về nhà, bài thuyết trình, tự nghiên cứu và viết báo cáo
5 (5 tiết)	Chương 4: Cách thức huấn luyện lễ tân – Hậu trường sự kiện 4.1. Yêu cầu đối với lễ tân 4.2. Kỹ năng giao tiếp • Kỹ năng đón khách • Kỹ năng chạy chương trình • Tiễn khách 4.3. Thực hành 4.4. Hậu trường sự kiện	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Thuyết giảng: GV giảng dạy lý thuyết trên lớp - Thảo luận: SV làm việc nhóm - Dạy học theo tình huống: SV thực hành xử lý tình huống - Tự học và nghiên cứu: SV đọc trước tài liệu học tập, làm bài tập về nhà, bài thuyết trình, tự nghiên cứu và viết báo cáo

6 (5 tiết)	Chương 5: Hình thành ý tưởng cho sự kiện 5.1. Trình chiếu những phim khác nhau về cùng một loại hình sự kiện 5.2. Phân biệt điểm giống và khác nhau trong cùng 1 loại hình sự kiện 5.3. Thực hành chỉ ra điểm sai sót trong các sự kiện 5.4. Rút kinh nghiệm	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Thuyết giảng: GV giảng dạy lý thuyết trên lớp - Thảo luận: SV làm việc nhóm - Dạy học theo tình huống: SV thực hành xử lý tình huống - Tự học và nghiên cứu: SV đọc trước tài liệu học tập, làm bài tập về nhà, bài thuyết trình, tự nghiên cứu và viết báo cáo
7 (5 tiết)	Tiến hành tổ chức sự kiện	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	-Sinh viên tiến hành tổ chức sự kiện -Giảng viên xem xét và đánh giá
8 (5 tiết)	Tiến hành tổ chức sự kiện	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	-Sinh viên tiến hành tổ chức sự kiện -Giảng viên xem xét và đánh giá
9 (5 tiết)	Tổng kết môn học	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Thuyết giảng: GV giảng dạy lý thuyết trên lớp, đánh giá và tổng kết kiến thức, hướng dẫn SV chuẩn bị bài thi cuối kỳ - Giải quyết vấn đề: SV thảo luận phương pháp giải quyết vấn đề theo nhóm - Thảo luận: SV gặp GV để trình bày về kế hoạch tổ chức sự kiện - Tự học và nghiên cứu: SV đọc trước tài liệu học tập, điều chỉnh kế hoạch sau khi nghe góp ý của GV, chuẩn bị bài thi cuối kỳ

5. Phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập:

Điểm thành phần	Hình thức đánh giá	Trọng số	CĐR môn học [CLO]
Quá trình	- Chuyên cần - Bài tập	20%	CLO5
Giữa kỳ	Bài kiểm tra giữa kỳ: Thuyết trình (Mỗi nhóm lập một proposal cho sự kiện)	30%	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5

Kết thúc học phần	Bài thi kết thúc học phần: Thực hành (Tổ chức sự kiện trong quy mô lớp)	50%	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5
-------------------	---	-----	--------------------------------------

6. Các quy định chung:

Cam kết của giảng viên	Cung cấp cho sinh viên đầy đủ kiến thức và kỹ năng cần thiết cho môn học.
Yêu cầu đối với sinh viên	- Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm / bài tập cá nhân. - Thực hiện bài báo cáo, kiểm tra giữa kỳ. - Tham dự thi kết thúc học phần. - Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.
Quy định về tham dự lớp	- Sinh viên không được đi trễ quá 10 phút, dự đầy đủ thời gian của buổi học. - Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
Quy định về hành vi trong lớp học	Thực hiện đúng các yêu cầu của môn học. Tích cực đóng góp ý kiến vào bài học, tôn trọng giảng viên và các sinh viên khác.
Quy định về học vụ	Theo quy định của nhà Trường.
Các quy định khác	Theo quy định của nhà Trường.

7. Phụ trách môn học:

Bộ môn/Khoa phụ trách:	Khoa Khoa học xã hội
Văn phòng:	11 Tổng Hữu Định, P. Thảo Điền, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh
Điện thoại:	(028).36203932 (Nội bộ 216)
Giảng viên phụ trách:	ThS. Phạm Quang Trường
Email:	phamquangtruong@siu.edu.vn

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 12 năm 2023


HIỆU TRƯỞNG
TS. Phạm Quý Ty

P. TRƯỞNG KHOA

PGS.TS. Hoàng Văn Việt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TỰ THỰC QUỐC TẾ SÀI GÒN
KHOA KHOA HỌC XÃ HỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC
QUẢNG CÁO
ADVERTISING
[2PR6327]

Loại môn học	Số tín chỉ: 3	Số tiết học: 45
▪ Cơ bản: ☐ ▪ Cơ sở: ☐ ▪ Chuyên ngành: ☒	▪ Lý thuyết: 3 ▪ Bài tập: ▪ Thực hành:	▪ Lý thuyết: 45 ▪ Bài tập: ▪ Thực hành: ▪ Tự học/ nghiên cứu/ trải nghiệm:
Thời gian học:	Học kỳ 6	
Môn học tiên quyết (TQ)/ học trước (HT):		
Các yêu cầu khác:		

1. Mô tả môn học:

Môn học cung cấp kiến thức tổng quan về quảng cáo (định nghĩa, vai trò, chức năng, lịch sử của quảng cáo, vấn đề văn hóa và đạo đức trong quảng cáo); tổ chức hoạt động của phòng quảng cáo và công ty quảng cáo; đặc điểm của quảng cáo trên các phương tiện báo in, radio, truyền hình, cinema; quảng cáo ngoài trời và trên các phương tiện giao thông công cộng; các loại hình quảng cáo khác; kế hoạch sử dụng các phương tiện truyền thông cho quảng cáo; quảng cáo ở Việt Nam.

2. Mục tiêu môn học, chuẩn đầu ra:

Mục tiêu môn học:

- Sinh viên nắm được những kiến thức cơ bản về chuyên ngành Quảng cáo;
- Hiểu những công việc mà nhà quảng cáo sẽ phải làm trong hoạt động này;
- Biết cách lựa chọn kênh truyền thông phù hợp với từng nội dung quảng cáo;
- Học cách tư duy, sáng tạo trong quảng cáo;
- Xây dựng kịch bản quảng cáo và thực hiện mẫu quảng cáo phát trên phát thanh và truyền hình.

Chuẩn đầu ra:

Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên có thể:

Chuẩn đầu ra môn học		CĐR chương trình	Mức độ CĐR
Về kiến thức			
1.	[CLO1] <i>Diễn giải</i> kiến thức cơ bản về quảng cáo; hiểu được các qui trình và phương thức quảng cáo	PLO2	I
2.	[CLO2] <i>Ứng dụng</i> kiến thức của quảng cáo trong việc hoạch định các chiến lược và lập kế hoạch truyền thông	PLO3	R
Về kỹ năng			
3.	[CLO3] <i>Thực hành</i> ứng dụng quảng cáo trong những trường hợp thực tế; tổ chức thực hành giải quyết các vấn đề liên quan đến quảng cáo.	PLO4	R
4.	[CLO4] <i>Sử dụng</i> thành thạo các thiết bị, phần mềm công nghệ thông tin, công cụ giao tiếp đa phương tiện liên quan đến quảng cáo; sử dụng tiếng Anh trong những trường hợp cần thiết nhằm tăng tính hiệu quả trong quảng cáo.	PLO5	R
Năng lực tự chủ và trách nhiệm			
5.	[CLO5] <i>Lập kế hoạch</i> không ngừng học tập và trao đổi, có khả năng làm việc độc lập, làm việc nhóm, tự tin phát biểu ý kiến.	PLO7 PLO8 PLO9	R

3. Tài liệu phục vụ môn học:

Tài liệu/ giáo trình chính:	Bài giảng: Nhập môn Quảng cáo
Tài liệu tham khảo thêm:	- Philip Kotler, (Vũ Trọng Hùng dịch), Quản Trị Marketing, Nxb Thống kê - Trương Tiếp Trương – Thái Quân (2004), Sự thật về quảng cáo, Nxb Trẻ - Phi Vân (2007), Quảng cáo ở Việt Nam, Nxb Trẻ - Nhật An, Phan Thu (2007), Copywriter, Nxb Trẻ - Nguyễn Dương (2006), Thương hiệu và quảng cáo, Nxb Lao động xã hội - Dupont (2009), 1001 Ý tưởng đột phá trong quảng cáo, Nxb Trẻ - Andy Maslen (2011), 100 ý tưởng viết quảng cáo tuyệt hay, Nxb Trẻ - Kathy J. Kobliski (2006), Phương thức quảng cáo tối ưu, Nxb Lao động xã hội

	- Philip Kotler (Ban biên dịch: Trần Văn Chánh, Huỳnh Văn Thanh, Phạm Viêm Phương, Đỗ Văn Tấn), Những nguyên lý tiếp thị (tập 2), Nxb Thống kê.
Các loại học liệu khác:	

4. Kế hoạch giảng dạy chi tiết:

Buổi học	Nội dung	CĐR môn học [CLO]	Cách thức thực hiện (Phương pháp dạy và học; Nội dung bài học sv cần chuẩn bị)
1 (5 tiết)	Chương 1 TỔNG QUAN VỀ QUẢNG CÁO 1.1 Định nghĩa quảng cáo 1.2 Vai trò của quảng cáo 1.3 Chức năng của quảng cáo 1.4 Lịch sử của quảng cáo 1.5 Đạo đức trong quảng cáo 1.6 Phân loại quảng cáo 1.7 Những vấn đề về quảng cáo hiện nay 1.8 Giới thiệu những mẫu quảng cáo kinh điển	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Thuyết giảng - Sinh viên chuẩn bị đầy đủ tài liệu cho các buổi học tiếp theo - Sinh viên đọc trước tài liệu cho buổi học tiếp theo - Thảo luận - Thực hành
2 (5 tiết)	Chương 2 PHÒNG QUẢNG CÁO VÀ CÔNG TY QUẢNG CÁO (Advertising Agency) 2.1 Phân biệt hai thuật ngữ Advertising và Advertiser 2.2 Vai trò của công ty quảng cáo 2.3 Loại hình các công ty quảng cáo 2.4 Phương thức thanh toán 2.5 Tổ chức phòng quảng cáo trong công ty 2.6 Làm việc, theo dõi hoạt động của công ty quảng cáo	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Thuyết giảng - Sinh viên làm việc độc lập - Thảo luận: Sinh viên làm việc theo nhóm - Thực hành: nộp bản tổng kết ý tưởng - Sinh viên đọc trước tài liệu cho buổi học tiếp theo
3 (5 tiết)	Chương 3 QUẢNG CÁO ABOVE – THE - LINE 3.1 Định nghĩa Above-the-line 3.2 Quảng cáo báo in	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Thảo luận: Sinh viên làm việc theo nhóm - Thực hành: Bài tập về nhà theo sự phân công của giảng viên

	- Cấu trúc, độc giả của báo in - Ưu điểm, khuyết điểm của báo in trong quảng cáo - Thể loại quảng cáo báo in - Phân tích lượng phát hành 3.3 Quảng cáo Radio - Cấu trúc, độc giả của Radio - Ưu điểm, khuyết điểm của Radio trong quảng cáo - Phân tích Radio Rating	CLO5	- Sinh viên đọc trước tài liệu cho buổi học tiếp theo
4 (5 tiết)	Chương 3 (tt) 3.4 Quảng cáo Truyền hình - Cấu trúc, độc giả của truyền hình - Ưu điểm, khuyết điểm của truyền hình trong quảng cáo - Hình thức quảng cáo trên truyền hình - Hệ thống Rating-points 3.5 Quảng cáo Cinema - Đặc điểm khán giả Cinema - Ưu điểm, khuyết điểm của Cinema trong quảng cáo 3.6 Quảng cáo ngoài trời và các phương tiện giao thông công cộng - Phân biệt quảng cáo ngoài trời và quảng cáo trên các phương tiện giao thông công cộng (PTGTCC) - Tầm quan trọng của quảng cáo ngoài trời và quảng cáo trên PTGTCC - Đặc điểm của quảng cáo ngoài trời và quảng cáo trên PTGTCC	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Thảo luận: Sinh viên làm việc theo nhóm - Thực hành: Bài tập về nhà theo sự phân công của giảng viên - Sinh viên đọc trước tài liệu cho buổi học tiếp theo

	- Ưu điểm và khuyết điểm của quảng cáo ngoài trời và quảng cáo trên PTGTCC 3.7 Quảng cáo Internet 3.8 Giới thiệu những mẫu quảng cáo kinh điển		
5 (5 tiết)	Chương 4 QUẢNG CÁO BELOW - THE – LINE 4.1 Định nghĩa Quảng cáo Below-the-line 4.2 Tầm quan trọng của Quảng cáo Below-the-line 4.3 Loại hình Quảng cáo Below-The-Line - POS - Quảng cáo trên lịch - Quảng cáo trên sách - Quảng cáo trên túi xách Stickers - CD, CD roms - Paper-clips - Playing cards - Give-aways - Paper clips - Bookmatches 4.4 Khuynh hướng quảng cáo Below-The-Line trong tương lai 4.5 Giới thiệu một mẫu quảng cáo kinh điển	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Thuyết giảng - Sinh viên làm việc theo nhóm - Sinh viên làm việc độc lập - Thực hành: Bài tập về nhà - Sinh viên đọc trước tài liệu cho buổi học tiếp theo
6 (5 tiết)	Chương 5 SÁNG TẠO TRONG QUẢNG CÁO 5.1 Khái niệm Copywriting 5.2 Khái niệm Copywriter 5.3 Công việc của Copywriter 5.4 Khái niệm Slogan 5.5 Quy trình xây dựng slogan 5.6 Định vị sản phẩm	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Thuyết giảng - Thảo luận: Sinh viên làm việc theo nhóm - Sinh viên làm việc độc lập - Thực hành: Bài tập về nhà - Sinh viên đọc trước tài liệu cho buổi học tiếp theo

	5.7 Định vị thông điệp sản phẩm 5.8 Thực hành: - Viết kịch bản và dựng quảng cáo trên phát thanh. - Thiết kế quảng cáo trên Poster. - Xây dựng ý tưởng quảng cáo TVC và tập quay TVC.		
7 (5 tiết)	Chương 6 CHIẾN LƯỢC MUA SÓNG, MUA TRANG (Media buying strategy) 6.1 Định nghĩa - Media strategy - Media buyer - Media planner - Media plan 6.2 Các yếu tố của một kế hoạch sử dụng các phương tiện truyền thông (Media plan) - Khán giả mục tiêu - Xác định địa lý - Phương pháp Frequency - Kết hợp Reach và Frequency - Media schedule (Bảng thời gian sử dụng Media) 6.3 Công việc của một chuyên gia Media Buying - Chọn phương tiện truyền thông - Thương lượng giá cả - Quản lý hiệu quả các phương tiện truyền thông	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Thuyết giảng - Thảo luận: Sinh viên làm việc theo nhóm - Sinh viên làm việc độc lập - Thực hành: Bài tập về nhà - Sinh viên đọc trước tài liệu cho buổi học tiếp theo
8 (5 tiết)	Chương 7 QUẢNG CÁO TẠI VIỆT NAM 7.1 Nói chuyện chuyên đề: Quảng cáo tại Việt Nam (Guest Speaker) 7.2 Trả và nhận xét bài tập nhóm	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Thuyết giảng - Thảo luận: Sinh viên làm việc theo nhóm - Sinh viên làm việc độc lập - Thực hành: Bài tập về nhà - Sinh viên đọc trước tài liệu cho buổi học tiếp theo

9 (5 tiết)	Hướng dẫn ôn tập	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	Giảng viên hướng dẫn Sinh viên chủ động nghiên cứu, ôn thi.
---------------	------------------	--------------------------------------	---

5. Phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập:

Điểm thành phần	Hình thức đánh giá	Trọng số	CĐR môn học [CLO]
Quá trình	- Chuyên cần - Tham gia hoạt động tại lớp, bài kiểm tra cá nhân hoặc nhóm	20%	CLO5
Giữa kỳ	Bài kiểm tra trên lớp	30%	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5
Kết thúc học phần	Bài thi cuối kỳ	50%	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5

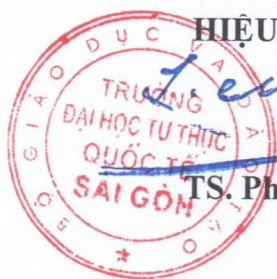
6. Các quy định chung:

Cam kết của giảng viên	Cung cấp cho sinh viên đầy đủ kiến thức và kỹ năng cần thiết cho môn học.
Yêu cầu đối với sinh viên	- Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm / bài tập cá nhân. - Thực hiện bài báo cáo, kiểm tra giữa kỳ. - Tham dự thi kết thúc học phần. - Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.
Quy định về tham dự lớp	- Sinh viên không được đi trễ quá 10 phút, dự đầy đủ thời gian của buổi học. - Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
Quy định về hành vi trong lớp học	Thực hiện đúng các yêu cầu của môn học. Tích cực đóng góp ý kiến vào bài học, tôn trọng giảng viên và các sinh viên khác.
Quy định về học vụ	Theo quy định của nhà Trường.
Các quy định khác	Theo quy định của nhà Trường.

7. Phụ trách môn học:

Bộ môn/Khoa phụ trách:	Khoa Khoa học Xã hội
Văn phòng:	11 Tổng Hữu Định, P. Thảo Điền, TP.Thủ Đức, TP.Hồ Chí Minh
Điện thoại:	(028).36203932 (Nội bộ 216)
Giảng viên phụ trách:	ThS. Huỳnh Quốc Anh
Email:	huynhquocanh@siu.edu.vn

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 12 năm 2023



HIỆU TRƯỞNG

TS. Phạm Quý Ty

P. TRƯỞNG KHOA

PGS.TS. Hoàng Văn Việt

ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC
XÂY DỰNG VÀ QUẢN TRỊ THƯƠNG HIỆU
BRAND & BRAND MANAGEMENT
[2PR6328]

Loại môn học	Số tín chỉ: 3	Số tiết học: 45
▪ Cơ bản: ☐ ▪ Cơ sở: ☐ ▪ Chuyên ngành: ☒	▪ Lý thuyết: 3 ▪ Bài tập: ▪ Thực hành:	▪ Lý thuyết: 45 ▪ Bài tập: ▪ Thực hành: ▪ Tự học/ nghiên cứu/ trải nghiệm:
Thời gian học:	Học kỳ 6	
Môn học tiên quyết (TQ)/ học trước (HT):		
Các yêu cầu khác:		

1. Mô tả môn học:

Môn học trang bị cho sinh viên kiến thức tổng quan về thương hiệu công ty và nhãn hiệu sản phẩm, vai trò và chức năng của thương hiệu, quy trình xây dựng thương hiệu, các chiến lược phát triển thương hiệu, định vị thương hiệu; cách thiết kế hệ thống nhận diện thương hiệu, các chiến lược marketing hỗn hợp nhằm xây dựng và quảng bá thương hiệu; cách xây dựng một chương trình quảng bá thương hiệu và nhãn hiệu của một sản phẩm mới; các vấn đề pháp lý về bảo vệ thương hiệu, nhãn hiệu, phương pháp đo lường và định giá thương hiệu.

2. Mục tiêu môn học, chuẩn đầu ra:

Mục tiêu môn học:

- Có kiến thức tổng quát về lĩnh vực quản trị thương hiệu, các chiến lược quản trị và tiếp thị thương hiệu, cách đánh giá hiệu quả của các chiến lược và hoạt động quảng bá thương hiệu; cách sử dụng các công cụ tiếp thị nhằm xây dựng và quản lý thương hiệu hiệu quả.
- Trang bị kỹ năng thiết kế các kế hoạch tổng thể và kế hoạch chi tiết liên quan đến chiến lược thương hiệu; kỹ năng kiểm soát, đánh giá hiệu quả và biện pháp cải tiến quá trình quản trị thương hiệu; kỹ năng giải quyết vấn đề, nhận định, đánh giá và xử lý các vấn đề phát sinh trong công việc; kỹ năng tư duy sáng tạo, trình bày một báo cáo nghiên cứu và diễn đạt ý tưởng; kỹ năng giao tiếp và ứng xử tốt.

- Rèn luyện đạo đức nghề nghiệp và tinh thần trách nhiệm đối với công việc, đối với khách hàng và cộng đồng; tinh thần hợp tác nhóm; ý thức tự học tập và chủ động trong nghiên cứu, trong xây dựng thương hiệu, quản lý thời gian và nguồn lực; tự định hướng phát triển năng lực cá nhân.

Chuẩn đầu ra:

Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên có thể:

Chuẩn đầu ra môn học		CĐR chương trình	Mức độ CĐR
Về kiến thức			
1.	[CLO1] Trình bày được các phương pháp xây dựng và vai trò của công tác quản trị thương hiệu; những công việc, nhiệm vụ và trách nhiệm của nhà quản trị thương hiệu trong giai đoạn hiện nay tại các doanh nghiệp; môi trường làm việc trong lĩnh vực quản trị thương hiệu.	PLO2	I
2.	[CLO2] Vận dụng kiến thức liên quan đến thương hiệu và quản trị thương hiệu; ý nghĩa, tầm quan trọng và vai trò của thương hiệu trong kinh doanh và tiếp thị; các phương pháp và chiến lược quản lý thương hiệu.	PLO3	R
Về kỹ năng			
3.	[CLO3] Dự báo những rủi ro và đánh giá hiệu quả của các chiến lược và hoạt động quảng bá thương hiệu thông qua các chỉ số, số liệu và phản hồi từ khách hàng; xác định vấn đề cần thiết, thu thập, xử lý và chọn lọc những thông tin quan trọng và phù hợp để xây dựng và quản trị thương hiệu; thực hiện nghiên cứu, phân tích các dữ liệu thị trường, định vị thương hiệu và đề xuất các chiến lược quản trị thương hiệu phù hợp; giải quyết những bài tập tình huống liên quan đến công tác quản trị thương hiệu như xử lý khủng hoảng, vấn đề cạnh tranh.	PLO4	R
4.	[CLO4] Ứng dụng thiết bị, phần mềm công nghệ thông tin và các công cụ tiếp thị để quảng bá và phát triển thương hiệu, có khả năng tạo ra một thương hiệu mới từ việc định nghĩa giá trị cốt lõi, văn hóa và hình ảnh thương hiệu; xây dựng kế hoạch truyền thông, quản trị thương hiệu; xác định giá trị cốt lõi, tạo lập văn hóa thương hiệu, và thiết kế các yếu tố nhận diện thương hiệu, các mối quan hệ cần thiết cho công việc và thái độ giao tiếp tốt.	PLO5	R

Năng lực tự chủ và trách nhiệm			
5.	[CLO5] Lập kế hoạch không ngừng học tập và trao đổi, có khả năng làm việc độc lập, làm việc nhóm, tự tin phát biểu ý kiến.	PLO7 PLO8 PLO9	R

3. Tài liệu phục vụ môn học:

Tài liệu/ giáo trình chính:	[1] Bài giảng của giảng viên (slides bài giảng)
Tài liệu tham khảo thêm:	[1] Bùi Văn Quang, <i>Quản trị thương hiệu – Lý thuyết và thực tiễn</i> , NXB Lao động - Xã hội, 2018 [2] Group Quản trị và Khởi nghiệp, <i>Thương hiệu mở lối thành công</i> , NXB Hồng Đức, 2017 [3] Jacky Tai, <i>Kiến tạo thương hiệu từ không đến có</i> , NXB DTBooks, 2019 [4] Douglas, B.Holt, <i>Hành trình biến thương hiệu thành biểu tượng</i> , NXB Lao động - Xã hội, 2014 [5] Charlie Pownall, <i>Quản trị thương hiệu trực tuyến – Bảo vệ hình ảnh doanh nghiệp trên mạng xã hội</i> , NXB Thế giới, 2016 [6] Ronald J.alsop, <i>18 quy luật bất biến phát triển danh tiếng thương hiệu</i> , NXB Trẻ, 2021
Các loại học liệu khác:	[1] http://www.brandsvietnam.com/ [2] https://advertisingvietnam.com/

4. Kế hoạch giảng dạy chi tiết:

Buổi học	Nội dung	CĐR môn học [CLO]	Cách thức thực hiện
1 (5 tiết)	Chương 1: Tổng quan về Thương hiệu	CLO1 CLO2 CLO5	- GV giới thiệu học phần, tài liệu học tập, đề cương học phần, phổ biến nội quy học tập, phương thức kiểm tra và đánh giá học phần - Thuyết giảng: GV giảng dạy lý thuyết trên lớp - Thảo luận: SV làm việc nhóm - Tự học và nghiên cứu: SV đọc trước tài liệu học tập
2 (5 tiết)	Chương 2: Xây dựng Thương hiệu	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Thuyết giảng: GV giảng dạy lý thuyết trên lớp - Thảo luận: SV làm việc nhóm - Tự học và nghiên cứu: SV đọc trước tài liệu học tập, làm bài tập thuyết trình, tự nghiên cứu và viết báo cáo

3 (5 tiết)	Chương 3: Phát triển Thương hiệu	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Thuyết giảng: GV giảng dạy lý thuyết trên lớp - Thuyết trình: SV thuyết trình nhóm - Tự học và nghiên cứu: SV đọc trước tài liệu học tập, làm bài thuyết trình, làm bài tập, tự nghiên cứu thêm các tài liệu khác
4 (5 tiết)	Chương 4: Bảo vệ Thương hiệu	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Thuyết giảng: GV giảng dạy lý thuyết trên lớp - Giải quyết vấn đề: SV thảo luận và trình bày bài tập tình huống. - Tự học và nghiên cứu: SV đọc trước tài liệu học tập, tự nghiên cứu thêm các tài liệu khác
5 (5 tiết)	Chương 5: Khai thác Giá trị Thương hiệu	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Thuyết giảng: GV giảng dạy lý thuyết trên lớp - Thảo luận: SV làm việc nhóm - Tự học và nghiên cứu: SV đọc trước tài liệu học tập, làm bài tập nghiên cứu thêm tài liệu liên quan
6 (5 tiết)	Chương 6: Tổ chức quản trị Thương hiệu Ôn tập – Giải đáp thắc mắc – Giải Bài tập	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Thuyết giảng: GV giảng dạy lý thuyết trên lớp, đánh giá và tổng kết kiến thức - Thảo luận: SV làm việc nhóm - Tự học và nghiên cứu: SV đọc trước tài liệu học tập, tự nghiên cứu thêm về bài học
7 (5 tiết)	Các nhóm trình bày ý tưởng start up 1	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Thuyết giảng: GV giảng dạy lý thuyết trên lớp, đánh giá và tổng kết kiến thức - Thảo luận: SV làm việc nhóm - Tự học và nghiên cứu: SV đọc trước tài liệu học tập, tự nghiên cứu thêm về bài học
8 (5 tiết)	Các nhóm trình bày ý tưởng start up 2	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Thuyết giảng: GV giảng dạy lý thuyết trên lớp, đánh giá và tổng kết kiến thức - Thảo luận: SV làm việc nhóm - Tự học và nghiên cứu: SV đọc trước tài liệu học tập, tự nghiên cứu thêm về bài học

			cứu thêm về bài học
9 (5 tiết)	Tổng kết môn học	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Thuyết giảng: GV giảng dạy lý thuyết trên lớp, đánh giá và tổng kết kiến thức - Thảo luận: SV làm việc nhóm - Tự học và nghiên cứu: SV đọc trước tài liệu học tập, tự nghiên cứu thêm về bài học

5. Phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập:

Điểm thành phần	Hình thức đánh giá	Trọng số	CĐR môn học [CLO]
Quá trình	Chuyên cần Thảo luận nhóm	20%	CLO5
Giữa kỳ	Bài kiểm tra giữa kỳ: Thuyết trình nhóm	30%	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5
Kết thúc học phần	Bài thi kết thúc học phần: Tự luận/ Tự luận	50%	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5

6. Các quy định chung:

Cam kết của giảng viên	Cung cấp cho sinh viên đầy đủ kiến thức và kỹ năng cần thiết cho môn học.
Yêu cầu đối với sinh viên	- Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm / bài tập cá nhân. - Thực hiện bài báo cáo, kiểm tra giữa kỳ. - Tham dự thi kết thúc học phần. - Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.
Quy định về tham dự lớp	- Sinh viên không được đi trễ quá 10 phút, dự đầy đủ thời gian của buổi học. - Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
Quy định về hành vi trong lớp học	Thực hiện đúng các yêu cầu của môn học. Tích cực đóng góp ý kiến vào bài học, tôn trọng giảng viên và các sinh viên khác.
Quy định về học vụ	Theo quy định của nhà Trường.
Các quy định khác	Theo quy định của nhà Trường.

7. Phụ trách môn học:

Bộ môn/Khoa phụ trách:	Khoa Khoa học xã hội
Văn phòng:	11 Tổng Hữu Định, P. Thảo Điền, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh
Điện thoại:	(028).36203932 (Nội bộ 216)
Giảng viên phụ trách:	TS. Lưu Thanh Mai
Email:	luuthanhmai@siu.edu.vn

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 12 năm 2023



HIỆU TRƯỞNG

TS. Phạm Quý Ty

P. TRƯỞNG KHOA

PGS.TS. Hoàng Văn Việt

ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC
QUẢN TRỊ KHỦNG HOẢNG TRUYỀN THÔNG
COMMUNICATION CRISIS MANAGEMENT
[2PR6329]

Loại môn học	Số tín chỉ: 3	Số tiết học: 45
▪ Cơ bản: ☐ ▪ Cơ sở: ☐ ▪ Chuyên ngành: ☒	▪ Lý thuyết: 3 ▪ Bài tập: ▪ Thực hành:	▪ Lý thuyết: 45 ▪ Bài tập: ▪ Thực hành: ▪ Tự học/ nghiên cứu/ trải nghiệm:
Thời gian học:	Học kỳ 6	
Môn học tiên quyết (TQ)/ học trước (HT):		
Các yêu cầu khác:		

1. Mô tả môn học:

Môn học trang bị cho sinh viên kiến thức chuyên ngành về mối quan hệ giữa báo chí và truyền thông, qua đó, sinh viên có thể hình dung về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của báo chí trong công tác truyền thông. Sinh viên đạt được những kỹ năng cơ bản để tham gia vào lĩnh vực truyền thông, đặc biệt trong công tác quan hệ báo chí, truyền thông, xử lý khủng hoảng truyền thông, biết được nguyên nhân khủng hoảng xảy ra, cách nhận diện khủng hoảng, nắm được các bước trong quy trình xử lý khủng hoảng, học tập cách xử lý khủng hoảng từ những case - studies. Sinh viên sẽ có những kiến thức và kỹ năng cần thiết để thực hiện kế hoạch quản trị rủi ro, khủng hoảng truyền thông và thiết lập mối quan hệ báo chí.

2. Mục tiêu môn học, chuẩn đầu ra:

Mục tiêu môn học:

- Kiến thức và kỹ năng cơ bản về mối quan hệ giữa báo chí và truyền thông; những kiến thức và kinh nghiệm để nhận định, đánh giá và xử lý các vấn đề phát sinh trong công việc.
- Kỹ năng cơ bản để tham gia vào lĩnh vực truyền thông, đặc biệt trong công tác quan hệ báo chí, truyền thông, xử lý khủng hoảng truyền thông; ứng dụng kiến thức đã học để xây dựng và quản trị các mối quan hệ; năng lực giao tiếp, ứng xử tốt.
- Sinh viên rèn luyện trách nhiệm cá nhân và đạo đức nghề nghiệp trong xử lý và quản

trị khủng hoảng truyền thông; tư duy độc lập, tự chủ trong học tập, nghiên cứu, quản lý thời gian; tinh thần làm việc nhóm, cầu tiến và thái độ ứng xử tốt.

Chuẩn đầu ra:

Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên có thể:

Chuẩn đầu ra môn học		CĐR chương trình	Mức độ CĐR
Về kiến thức			
1.	[CLO1] Trình bày được các khái niệm, lý thuyết và phương pháp trong lĩnh vực quan hệ báo chí và xử lý khủng hoảng truyền thông.	PLO2	I
2.	[CLO2] Nhận biết được vị trí và vai trò và tầm quan trọng của báo chí đối với truyền thông, xác định được các rủi ro và cách hạn chế những điều có thể xảy ra ở mức thấp nhất trong truyền thông.	PLO3	R
Về kỹ năng			
3.	[CLO3] Xây dựng và duy trì được mối quan hệ với giới báo chí; thực hiện kế hoạch quản trị rủi ro, kế hoạch giải quyết khủng hoảng truyền thông và kế hoạch marketing để khôi phục hình ảnh thương hiệu, đề xuất phương pháp xử lý khi gặp sự cố, khủng hoảng trong truyền thông.	PLO4	R
4.	[CLO4] Ứng dụng công nghệ đa phương tiện để thu thập và xử lý thông tin liên quan đến hoạt động PR, phát triển khả năng viết, nói và thuyết trình một cách hiệu quả trong trình bày thông tin để truyền tải thông điệp một cách rõ ràng và thuyết phục.	PLO5	R
Năng lực tự chủ và trách nhiệm			
5	[CLO5] Lập kế hoạch không ngừng học tập và trao đổi, có khả năng làm việc độc lập, làm việc nhóm, tự tin phát biểu ý kiến.	PLO7 PLO8 PLO9	M

3. Tài liệu phục vụ môn học:

Tài liệu/ giáo trình chính:	[1] Bài giảng của giảng viên (slides bài giảng).
Tài liệu tham khảo thêm:	[1] Nguyễn Thị Thanh Huyền, <i>Quan hệ công chúng: Lý luận và thực tiễn</i> , NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2014 [2] Nguyễn Văn Dừng, Đỗ Thị Thu Hằng, <i>Truyền thông: Lý thuyết và kỹ năng cơ bản</i> , NXB CTQG, 2012

	[3] Nguyễn Hữu Thân, <i>Truyền thông giao tiếp trong kinh doanh</i>, NXB Thống kê, 2006 [4] Business Edge, <i>Quan hệ công chúng - Biến công chúng thành “Fan” của doanh nghiệp</i>, NXB Trẻ TP.HCM, 2006 [5] Lê Trần Bảo Phương, <i>Quyền năng bí ẩn</i>, NXB Thông tin & Truyền thông, 2017 [6] Khuất Quang Hưng, <i>Chết vì cái thái độ</i>, NXB Tổng hợp TP.HCM, 2016
Các loại học liệu khác:	

4. Kế hoạch giảng dạy chi tiết:

Buổi học	Nội dung	CĐR môn học [CLO]	Cách thức thực hiện
1 (5 tiết)	Chương 1: Khái quát chung về khủng hoảng truyền thông 1.1 Khủng hoảng truyền thông 1.2 Quản trị khủng hoảng truyền thông	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- GV giới thiệu học phần, tài liệu học tập, đề cương học phần, phổ biến nội quy học tập, phương thức kiểm tra và đánh giá học phần - Thuyết giảng: GV giảng dạy lý thuyết trên lớp - Thảo luận: SV làm việc nhóm - Tự học và nghiên cứu: SV đọc trước tài liệu học tập
2 (5 tiết)	Chương 1: Khái quát chung về khủng hoảng truyền thông (tiếp) 1.3 Mô hình quản trị khủng hoảng truyền thông 1.4 Ảnh hưởng của môi trường trực tuyến đến khủng hoảng và quản trị khủng hoảng	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Thuyết giảng: GV giảng dạy lý thuyết trên lớp - Thảo luận: SV làm việc nhóm - Tự học và nghiên cứu: SV đọc trước tài liệu học tập, làm bài tập
3 (5 tiết)	Chương 2: Các chức năng quản lý chủ động và quản trị khủng hoảng 2.1 Các chức năng quản lý chủ động 2.2 Mối tương quan giữa các chức năng quản lý chủ động	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Thuyết giảng: GV giảng dạy lý thuyết trên lớp - Thảo luận: SV làm việc nhóm - Tự học và nghiên cứu: SV đọc trước tài liệu học tập, tự nghiên cứu và viết báo cáo
4 (5 tiết)	Chương 3: Nhận diện khủng hoảng (How To Identify a Crisis) 3.1 Nhận diện những mối nguy hiểm tiềm tàng 3.2 Các dấu hiệu cảnh báo về khủng hoảng sắp xảy ra 3.3 Khủng hoảng và nhu cầu thông tin	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Thuyết giảng: GV giảng dạy lý thuyết trên lớp - Thảo luận: SV làm việc nhóm - Tự học và nghiên cứu: SV đọc trước tài liệu học tập, tự nghiên cứu thêm



	3.4 Ngăn ngừa khủng hoảng (Crisis prevention)		
5 (5 tiết)	Chương 4: Chuẩn bị cho khủng hoảng (Crisis preparation) 4.1 Lỗ hổng chẩn đoán 4.2 Đánh giá các loại khủng hoảng 4.3 Chọn và huấn luyện nhóm quản trị khủng hoảng 4.4 Lựa chọn và huấn luyện người phát ngôn	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Thuyết giảng: GV giảng dạy lý thuyết trên lớp - Thuyết trình: SV làm việc nhóm - Tự học và nghiên cứu: SV đọc trước tài liệu học tập, làm bài thuyết trình, tự nghiên cứu và viết báo cáo
6 (5 tiết)	Chương 4: Chuẩn bị cho khủng hoảng (Crisis preparation) (tiếp theo) 4.5 Xây dựng kế hoạch quản trị khủng hoảng truyền thông (crisis management plan CMP) 4.6 Đánh giá và rà soát hệ thống truyền thông khủng hoảng 4.7 Xác định các bên liên quan và công tác chuẩn bị	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Thuyết giảng: GV giảng dạy lý thuyết trên lớp, đánh giá và tổng kết kiến thức - Thuyết trình: SV làm việc nhóm - Giải quyết vấn đề: SV rèn kỹ năng xử lý tình huống - Tự học và nghiên cứu: SV đọc trước tài liệu học tập, làm bài thuyết trình, tự nghiên cứu thêm các tài liệu liên quan
7 (5 tiết)	Chương 5: Xử lý khủng hoảng (Crisis response) 5.1 Xác nhận khủng hoảng 5.2 Các hình thức xử lý khủng hoảng 5.3 Nội dung xử lý khủng hoảng:	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Thuyết giảng: GV giảng dạy lý thuyết trên lớp, đánh giá và tổng kết kiến thức - Thuyết trình: SV làm việc nhóm - Giải quyết vấn đề: SV rèn kỹ năng xử lý tình huống - Tự học và nghiên cứu: SV đọc trước tài liệu học tập, làm bài thuyết trình, tự nghiên cứu thêm các tài liệu liên quan
8 (5 tiết)	Chương 5: Xử lý khủng hoảng (Crisis response) 5.5 Chiến lược xử lý khủng hoảng: 5.6. Các vấn đề đạo đức	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Thuyết giảng: GV giảng dạy lý thuyết trên lớp, đánh giá và tổng kết kiến thức - Thuyết trình: SV làm việc nhóm - Giải quyết vấn đề: SV rèn kỹ năng xử lý tình huống - Tự học và nghiên cứu: SV đọc trước tài liệu học tập, làm bài thuyết trình, tự nghiên cứu thêm các tài liệu liên quan
9 (5 tiết)	Ôn tập	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Thuyết giảng: GV giảng dạy lý thuyết trên lớp, đánh giá và tổng kết kiến thức - Thuyết trình: SV làm việc nhóm - Giải quyết vấn đề: SV rèn kỹ năng xử lý tình huống

			- Tự học và nghiên cứu: SV đọc trước tài liệu học tập, làm bài thuyết trình, tự nghiên cứu thêm các tài liệu liên quan
--	--	--	--

5. Phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập:

Điểm thành phần	Hình thức đánh giá	Trọng số	CĐR môn học [CLO]
Quá trình	- Chuyên cần - Bài tập	20%	CLO5
Giữa kỳ	Bài kiểm tra giữa kỳ: Tự luận / Bài tập	30%	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5
Kết thúc học phần	Bài thi kết thúc học phần: Tự luận/ Tiểu luận	50%	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5

6. Các quy định chung:

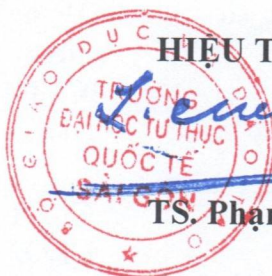
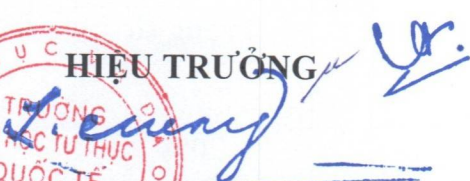
Cam kết của giảng viên	Cung cấp cho sinh viên đầy đủ kiến thức và kỹ năng cần thiết cho môn học.
Yêu cầu đối với sinh viên	- Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm / bài tập cá nhân. - Thực hiện bài báo cáo, kiểm tra giữa kỳ. - Tham dự thi kết thúc học phần. - Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.
Quy định về tham dự lớp	- Sinh viên không được đi trễ quá 10 phút, dự đầy đủ thời gian của buổi học. - Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
Quy định về hành vi trong lớp học	Thực hiện đúng các yêu cầu của môn học. Tích cực đóng góp ý kiến vào bài học, tôn trọng giảng viên và các sinh viên khác.
Quy định về học vụ	Theo quy định của nhà Trường.
Các quy định khác	Theo quy định của nhà Trường.

7. Phụ trách môn học:

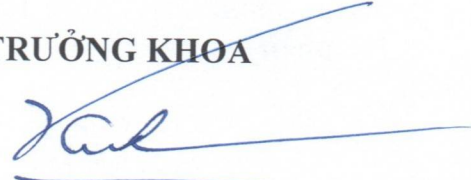
Bộ môn/Khoa phụ trách:	Khoa Khoa học xã hội
Văn phòng:	11 Tổng Hữu Định, P. Thảo Điền, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại:	(028).36203932 (Nội bộ 216)
Giảng viên phụ trách:	TS. Nguyễn Tiến Mạnh
Email:	Nguyentienmanh@siu.edu.vn

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 12 năm 2023


HIỆU TRƯỞNG

TS. Phạm Quý Ty

P. TRƯỞNG KHOA


PGS.TS. Hoàng Văn Việt

ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC
NGHỆ THUẬT ĐÀM PHÁN VÀ THƯƠNG LƯỢNG
NEGOTIATION SKILL
[2PR6330]

Loại môn học	Số tín chỉ: 3	Số tiết học: 45
▪ Cơ bản: ☐ ▪ Cơ sở: ☐ ▪ Chuyên ngành: ☒	▪ Lý thuyết: 3 ▪ Bài tập: ▪ Thực hành:	▪ Lý thuyết: 45 ▪ Bài tập: ▪ Thực hành: ▪ Tự học/ nghiên cứu/ trải nghiệm:
Thời gian học:	Học kỳ 6	
Môn học tiên quyết (TQ)/ học trước (HT):		
Các yêu cầu khác:		

1. Mô tả môn học:

Môn học trang bị cho sinh viên những kiến thức về phân tích đàm phán thương lượng trong kinh doanh, cách tổ chức thương lượng, các nguyên tắc và kỹ năng giao tiếp trong thương lượng. Sinh viên được hướng dẫn nghiên cứu về lý thuyết lẫn thực hành với những kinh nghiệm thực tiễn sinh động qua các cuộc thương lượng điển hình trong kinh doanh để xác định một ý thức rõ ràng về nhu cầu tự rèn luyện kỹ thuật - nghệ thuật thương lượng.

2. Mục tiêu môn học, chuẩn đầu ra:

Mục tiêu môn học:

- Có kiến thức về khái niệm, ý nghĩa và vai trò của đàm phán thương lượng trong kinh doanh; những kiến thức và kinh nghiệm để nhận định, đánh giá và xử lý các vấn đề phát sinh trong công việc.
- Kỹ năng ứng dụng kiến thức đã học để xây dựng và quản trị các mối quan hệ; kỹ năng xử lý vấn đề; kỹ năng giao tiếp và ứng xử tốt.
- Rèn luyện đạo đức nghề nghiệp, tư duy độc lập, tự học và nghiên cứu, tinh thần hợp tác trong công việc.

Chuẩn đầu ra:

Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên có thể:

Chuẩn đầu ra môn học		CĐR chương trình	Mức độ CĐR
Về kiến thức			
1.	[CLO1] Giải thích ý nghĩa, vai trò của đàm phán thương lượng trong kinh doanh; các kỹ thuật và nghệ	PLO2	I

	thuật đàm phán thương lượng, chiến lược và chiến thuật đàm phán thương lượng.		
2.	[CLO2] Vận dụng kiến thức về quy trình tổ chức đàm phán thương lượng; thực hiện các đàm phán thương lượng khác nhau, cơ hội và thách thức của những kiểu đàm phán đó.	PLO3	R
Về kỹ năng			
3.	[CLO3] Xây dựng các mối quan hệ cần thiết cho công việc; vận dụng các thủ thuật, cách ứng xử trong đàm phán thương lượng; đánh giá mức độ thành công của cuộc đàm phán theo kết quả mong muốn của từng bên tham gia.	PLO4	R
4.	[CLO4] Ứng dụng công nghệ đa phương tiện để thu thập và xử lý thông tin liên quan đến đàm phán thương lượng; xác định và dự đoán các bên liên quan chủ chốt có ảnh hưởng đến cuộc đàm phán thương lượng.	PLO5	R
Năng lực tự chủ và trách nhiệm			
5.	[CLO5] Lập kế hoạch không ngừng học tập và trao đổi, có khả năng làm việc độc lập, làm việc nhóm, tự tin phát biểu ý kiến.	PLO7 PLO8 PLO9	R

3. Tài liệu phục vụ môn học:

Tài liệu/ giáo trình chính:	[1] Bài giảng của giảng viên (slides bài giảng). [2] Charles P. Lickson, Robert B. Maddux, <i>Negotiation basics: win-win strategies for everyone (4th edition)</i> , Thomson, 2005 [3] Fisher, Roger & Ury, William, <i>Getting to Yes: Negotiating Agreement Without Giving In (2nd Edition)</i> , Penguin Books, 1991
Tài liệu tham khảo thêm:	[1] Michael Schatzki, <i>Negotiation the art of getting what you want</i> . Signet Books, 2005 [2] Roy Lewicki, Bruce Barry, Nashville and David Saunders, <i>Negotiation</i> , McGraw-Hill, 2003 [3] Peter Wink, <i>Negotiate your way to riches.</i> , Career Press, 2003
Các loại học liệu khác:	[1] Web-based negotiation support system: http://interneg.org/inspire.html

4. Kế hoạch giảng dạy chi tiết:

Buổi học	Nội dung	CĐR môn học [CLO]	Cách thức thực hiện
1 (4 tiết)	Chương 1: Các dạng đàm phán 1.1. Đàm phán phân chia	CLO1 CLO2 CLO3	- GV giới thiệu học phần, tài liệu học tập, đề cương học phần, phổ biến nội quy học tập, phương thức

	1.2. Đàm phán đóng góp 1.3. Đàm phán nhiều kỳ và đàm phán nhiều bên tham gia	CLO4 CLO5	kiểm tra và đánh giá học phần - Thuyết giảng: GV giảng dạy lý thuyết trên lớp - Thảo luận: SV làm việc nhóm - Tự học và nghiên cứu: SV đọc trước tài liệu học tập, làm bài tập về nhà, thuyết trình nhóm
2 (4 tiết)	Chương 2: Bốn khái niệm cơ bản 1.4. Hiểu rõ BATNA của bạn 1.5. Mức giá bảo toàn 1.6. ZOPA 1.7. Tạo giá trị gia tăng trong đàm phán thương mại	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- GV giới thiệu học phần, tài liệu học tập, đề cương học phần, phổ biến nội quy học tập, phương thức kiểm tra và đánh giá học phần - Thuyết giảng: GV giảng dạy lý thuyết trên lớp - Thảo luận: SV làm việc nhóm - Tự học và nghiên cứu: SV đọc trước tài liệu học tập, làm bài tập về nhà, thuyết trình nhóm
3 (4 tiết)	Chương 3: Chín bước chuẩn bị trước khi đàm phán thương lượng 2.1. Tìm mục tiêu chung cho cả hai phía 2.2. Xác định cơ hội tạo giá trị gia tăng trong đàm phán 2.3. Xác định BATNA & mức giá bảo toàn cho cả hai phía 2.4. Tăng cường BATNA của mình 2.5. Xác định quyền của các bên tham gia đàm phán 2.6. Tìm hiểu văn hóa, mục tiêu, cách đàm phán của đối phương 2.7. Sẵn sàng linh hoạt trong mọi tình huống 2.8. Sử dụng các nguồn thông tin: văn bản pháp qui, thông lệ... phục vụ cho đàm phán 2.9. Lật ngược tình thế	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Thuyết giảng: GV giảng dạy lý thuyết trên lớp - Thuyết trình: SV thuyết trình nhóm - Tự học và nghiên cứu: SV đọc trước tài liệu học tập, làm bài tập về nhà, bài thuyết trình, tự nghiên cứu và viết báo cáo

4 (4 tiết)	Chương 4: Các chiến thuật trong đàm phán 3.1. Thuyết phục đối tượng ngồi lại đàm phán 3.2. Khởi đầu tốt 3.3. Chiến thuật cho dạng đàm phán Thắng – Thua 3.4. Chiến thuật cho dạng đàm phán đóng góp 3.5. Chiến thuật chung: lên chương trình và liên tục đánh giá	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Thuyết giảng: GV giảng dạy lý thuyết trên lớp - Thảo luận: SV làm việc nhóm - Đóng vai: SV tham gia hoạt động đóng vai và thực hiện thương lượng trên lớp học, thực hiện đàm phán theo tình huống - Tự học và nghiên cứu: SV đọc trước tài liệu học tập, làm bài tập về nhà, bài thuyết trình, tự nghiên cứu và viết báo cáo
5 (4 tiết)	Chương 5: Các câu hỏi thường gặp trong đàm phán 3.6. Câu hỏi về Giá 3.7. Câu hỏi về qui trình 3.8. Câu hỏi về các vấn đề liên quan đến con người	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Thuyết giảng: GV giảng dạy lý thuyết trên lớp - Thảo luận: SV làm việc nhóm - Đóng vai: SV tham gia hoạt động đóng vai và thực hiện thương lượng trên lớp học, thực hiện đàm phán theo tình huống - Tự học và nghiên cứu: SV đọc trước tài liệu học tập, làm bài tập về nhà, bài thuyết trình, tự nghiên cứu và viết báo cáo
6 (5 tiết)	Chương 6: Các rào cản thành công 4.1. Người cố chấp 4.2. Người không đáng tin cậy 4.3. Vấn đề về cung cấp thông tin và các khó khăn của nhà đàm phán 4.4. Vấn đề về cấu trúc buổi đàm phán 4.5. Kẻ phá bĩnh 4.6. Khác biệt về giới tính và văn hóa 4.7. Khó khăn trong giao tiếp 4.8. Khả năng diễn đạt	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Thuyết giảng: GV giảng dạy lý thuyết trên lớp - Thảo luận: SV làm việc nhóm - Tự học và nghiên cứu: SV đọc trước tài liệu học tập, làm bài tập về nhà, bài thuyết trình, tự nghiên cứu và viết báo cáo
7 (5 tiết)	Chương 7: Các lỗi do cảm tính	CLO1 CLO2 CLO3	- Thuyết giảng: GV giảng dạy lý thuyết trên lớp - Thuyết trình: SV trình bày nhóm

	5.1. Thái độ leo thang 5.2. Thái độ của Fan hâm mộ 5.3. Mong đợi vô lý 5.4. Tự tin quá mức 5.5. Không kiểm soát cảm xúc	CLO4 CLO5	- Tự học và nghiên cứu: SV đọc trước tài liệu học tập, làm bài tập về nhà, bài thuyết trình, tự nghiên cứu và viết báo cáo
8 (5 tiết)	Chương 8: Đàm phán & Môi quan hệ 6.1. Tại sao phải tạo quan hệ 6.2. Tác động của mối quan hệ lên quá trình đàm phán 6.3. Để thực hiện đúng Chương 9: Đàm phán cho đối tượng thứ ba 6.4. Đại diện độc lập 6.5. Đại diện phụ thuộc 6.6. Các vấn đề khi sử dụng đại diện	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Thuyết giảng: GV giảng dạy lý thuyết trên lớp - Thảo luận: SV làm việc nhóm - Đóng vai: SV thực hiện bài tập về giao dịch trong đó có thương lượng đàm phán - Tự học và nghiên cứu: SV đọc trước tài liệu học tập, làm bài tập về nhà, bài thuyết trình, tự nghiên cứu và viết báo cáo
9 (5 tiết)	Chương 10: Kỹ năng đàm phán 7.1. Liên tục cải tiến kỹ năng 7.2. Hệ thống hóa kỹ năng 7.3. Điều gì tạo nên nhà thương thuyết giỏi? Ôn tập – Giải đáp thắc mắc – Giải Bài tập	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Thuyết giảng: GV giảng dạy lý thuyết trên lớp, đánh giá và tổng kết kiến thức - Thảo luận: SV làm việc nhóm - Tự học và nghiên cứu: SV đọc trước tài liệu học tập, làm bài tập, tự nghiên cứu thêm tài liệu liên quan

5. Phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập:

Điểm thành phần	Hình thức đánh giá	Trọng số	CĐR môn học [CLO]
Quá trình	- Chuyên cần - Bài tập	20%	CLO5
Giữa kỳ	Bài kiểm tra giữa kỳ: Thuyết trình	30%	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5
Kết thúc học phần	Bài thi kết thúc học phần: Tự luận/Tiểu luận	50%	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5

6. Các quy định chung:

Cam kết của giảng viên	Cung cấp cho sinh viên đầy đủ kiến thức và kỹ năng cần thiết cho môn học.
Yêu cầu đối với sinh viên	- Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm / bài tập cá nhân. - Thực hiện bài báo cáo, kiểm tra giữa kỳ. - Tham dự thi kết thúc học phần. - Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.
Quy định về tham dự lớp	- Sinh viên không được đi trễ quá 10 phút, dự đầy đủ thời gian của buổi học. - Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
Quy định về hành vi trong lớp học	Thực hiện đúng các yêu cầu của môn học. Tích cực đóng góp ý kiến vào bài học, tôn trọng giảng viên và các sinh viên khác.
Quy định về học vụ	Theo quy định của nhà Trường.
Các quy định khác	Theo quy định của nhà Trường.

7. Phụ trách môn học:

Bộ môn/Khoa phụ trách:	Khoa Khoa học xã hội
Văn phòng:	11 Tổng Hữu Định, P. Thảo Điền, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh
Điện thoại:	(028).36203932 (Nội bộ 216)
Giảng viên phụ trách:	ThS. Huỳnh Quốc Anh
Email:	huynhquocanh@siu.edu.vn

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 12 năm 2023


HIỆU TRƯỞNG

TS. Phạm Quý Ty

P. TRƯỞNG KHOA


PGS.TS. Hoàng Văn Việt

ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC
TRUYỀN THÔNG SỐ
DIGITAL MEDIA
[2PR7331]

Loại môn học	Số tín chỉ: 3	Số tiết học: 45
▪ Cơ bản: ☐ ▪ Cơ sở: ☐ ▪ Chuyên ngành: ☒	▪ Lý thuyết: 3 ▪ Bài tập: ▪ Thực hành:	▪ Lý thuyết: 45 ▪ Bài tập: ▪ Thực hành: ▪ Tự học/ nghiên cứu/ trải nghiệm:
Thời gian học:	Học kỳ 6	
Môn học tiên quyết (TQ)/ học trước (HT):		
Các yêu cầu khác:		

1. Mô tả môn học:

Môn học trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về các loại hình truyền thông số hiện nay, tình hình phát triển chung trên thế giới và ở Việt Nam, các công nghệ và xu hướng phát triển mới của truyền thông thế giới. Qua đó, sinh viên có thể hình dung về vị trí và vai trò của truyền thông số hiện nay và những vấn đề xung quanh nó. Đồng thời, cũng trang bị cho sinh viên những kỹ năng cơ bản để tham gia vào lĩnh vực truyền thông số. Sinh viên nắm vững những kiến thức lý thuyết và kỹ năng cần thiết để thực hiện các sản phẩm truyền thông số.

2. Mục tiêu môn học, chuẩn đầu ra:

Mục tiêu môn học:

- Có kiến thức cơ bản về truyền thông và quy trình truyền thông số; kiến thức và kinh nghiệm để nhận định, đánh giá và xử lý các vấn đề phát sinh trong công việc.
- Xây dựng kỹ năng cần thiết để thực hiện các sản phẩm truyền thông số và đảm nhận công việc truyền thông cho doanh nghiệp.
- Rèn luyện đạo đức nghề nghiệp, tư duy độc lập, tự học và nghiên cứu, tinh thần hợp tác trong công việc.

Chuẩn đầu ra:

Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên có thể:

Chuẩn đầu ra môn học		CĐR chương trình	Mức độ CĐR
Về kiến thức			
1.	[CLO1] Vận dụng kiến thức đã học để xây dựng và quản trị truyền thông số	PLO2	R
2.	[CLO2] Phân tích các rủi ro và cách thức hạn chế những điều có thể xảy ra ở mức thấp nhất trong việc truyền thông.	PLO3	R
Về kỹ năng			
3.	[CLO3] Xây dựng các mối quan hệ cần thiết cho công việc như quan hệ với nhân viên, nhà đầu tư, giới truyền thông, đối tác, khách hàng, các cơ quan hữu quan...	PLO5	R
4.	[CLO4] Ứng dụng công nghệ đa phương tiện để thu thập và xử lý thông tin liên quan đến hoạt động PR, chọn lọc những thông tin quan trọng và phù hợp để đưa vào kế hoạch truyền thông.	PLO6	R
Năng lực tự chủ và trách nhiệm			
5.	[CLO5] Lập kế hoạch không ngừng học tập và trao đổi, có khả năng làm việc độc lập, làm việc nhóm, tự tin phát biểu ý kiến.	PLO7 PLO8 PLO9	M

3. Tài liệu phục vụ môn học:

Tài liệu/ giáo trình chính:	[1] Bài giảng của giảng viên (slides bài giảng).
Tài liệu tham khảo thêm:	[1] David Gaunlett, Ross Horsley, <i>Web studies 2.0</i> , A Hodder Arnold Publication, 2006 [2] Cherian George, <i>Contentious Journalism and the Internet</i> , Singapore University Press, 2006 [3] Tay Vaughan, <i>Multimedia: Making It Work</i> (6 th Edition), McGraw Hill Technology Education, USA 2004 [4] Rodney Jones, Christoph Hafner, <i>Understanding Digital Literacies – A practical introduction</i> , Routledge, 2012
Các loại học liệu khác:	

4. Kế hoạch giảng dạy chi tiết:

Buổi học	Nội dung	CĐR môn học [CLO]	Cách thức thực hiện
1 (5 tiết)	Chương 1: TỔNG QUAN VỀ BÁO CHÍ & PR	CLO1 CLO4 CLO5	- GV giới thiệu học phần, tài liệu học tập, đề cương học phần, phổ biến nội quy học tập, phương thức

	1.1. Khái niệm về kỹ thuật số 1.2. Phân biệt kỹ thuật số và kỹ thuật 1.3. Sự hình thành và phát triển của kỹ thuật số 1.4. Vai trò, đặc trưng của kỹ thuật số		kiểm tra và đánh giá học phần - Thuyết giảng: GV giảng dạy lý thuyết trên lớp - Thảo luận: SV làm việc nhóm - Tự học và nghiên cứu: SV đọc trước tài liệu học tập, làm bài tập về nhà, thuyết trình nhóm
2 (5 tiết)	Chương 2: CÁC LOẠI HÌNH TRUYỀN THÔNG NỀN TẢNG KỸ THUẬT SỐ 2.1. Phát thanh – Truyền hình 2.2. Báo trực tuyến – Trang thông tin điện tử tổng hợp – Cổng thông tin 2.3. Xuất bản trực tuyến 2.4. Mạng xã hội – Diễn đàn – Blog – Fanpage 2.5. Các trang web thương mại, dịch vụ, giải trí	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Thuyết giảng: GV giảng dạy lý thuyết trên lớp - Thảo luận: SV làm việc nhóm - Thuyết trình: SV thuyết trình nhóm - Tự học và nghiên cứu: SV đọc trước tài liệu học tập, tự nghiên cứu thêm tài liệu liên quan
3 (5 tiết)	Chương 3: CÁC SẢN PHẨM TRUYỀN THÔNG SỐ VÀ XU HƯỚNG PHÁT TRIỂN 3.1. Sản phẩm ngôn từ - văn bản 3.2. Sản phẩm âm thanh 3.3. Sản phẩm hình ảnh – đồ họa	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Thuyết giảng: GV giảng dạy lý thuyết trên lớp - Thảo luận: SV làm việc nhóm - Tự học và nghiên cứu: SV đọc trước tài liệu học tập, làm bài thuyết trình, tự nghiên cứu thêm
4 (5 tiết)	Chương 3: CÁC SẢN PHẨM TRUYỀN THÔNG SỐ VÀ XU HƯỚNG PHÁT TRIỂN 4.1. Sản phẩm video – animation 4.2. Sản phẩm tích hợp – tương tác 4.3. Xu hướng phát triển trên thế giới 4.4. Thực tế trong môi trường truyền thông tại Việt Nam	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Thuyết giảng: GV giảng dạy lý thuyết trên lớp - Thảo luận: SV làm việc nhóm - Tự học và nghiên cứu: SV đọc trước tài liệu học tập, tự nghiên cứu thêm tài liệu liên quan
5 (5 tiết)	Chương 4: SẢN XUẤT SẢN PHẨM TRUYỀN THÔNG ĐA PHƯƠNG TIỆN	CLO1 CLO2 CLO3	- Thuyết giảng: GV giảng dạy lý thuyết trên lớp - Thảo luận: SV làm việc nhóm

	5.1. Khái niệm Truyền thông đa phương tiện 5.2. Các yếu tố cấu thành sản phẩm truyền thông đa phương tiện 5.3. Kỹ thuật viết nội dung, làm kịch bản	CLO4 CLO5	- Tự học và nghiên cứu: SV đọc trước tài liệu học tập, tự nghiên cứu thêm
6 (5 tiết)	Chương 4: SẢN XUẤT SẢN PHẨM TRUYỀN THÔNG ĐA PHƯƠNG TIỆN 6.1. Kỹ thuật sản xuất âm thanh, hình ảnh, video tích hợp 6.2. Kỹ thuật “đóng gói” và “phân phối” sản phẩm truyền thông đa phương tiện	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Thuyết giảng: GV giảng dạy lý thuyết trên lớp, đánh giá và tổng kết kiến thức - Thảo luận: SV làm việc nhóm - Thuyết trình: SV thuyết trình nhóm - Tự học và nghiên cứu: SV đọc trước tài liệu học tập, tự nghiên cứu thêm tài liệu liên quan bài học
7 (5 tiết)	Project 1	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Thuyết giảng: GV giảng dạy lý thuyết trên lớp, đánh giá và tổng kết kiến thức - Thảo luận: SV làm việc nhóm - Thuyết trình: SV thuyết trình nhóm - Tự học và nghiên cứu: SV đọc trước tài liệu học tập, tự nghiên cứu thêm tài liệu liên quan bài học
8 (5 tiết)	Project 2	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Thuyết giảng: GV giảng dạy lý thuyết trên lớp, đánh giá và tổng kết kiến thức - Thảo luận: SV làm việc nhóm - Thuyết trình: SV thuyết trình nhóm - Tự học và nghiên cứu: SV đọc trước tài liệu học tập, tự nghiên cứu thêm tài liệu liên quan bài học
9 (5 tiết)	Ôn tập – Giải đáp thắc mắc	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Thuyết giảng: GV giảng dạy lý thuyết trên lớp, đánh giá và tổng kết kiến thức - Thảo luận: SV làm việc nhóm

		CLO5	- Thuyết trình: SV thuyết trình nhóm - Tự học và nghiên cứu: SV đọc trước tài liệu học tập, tự nghiên cứu thêm tài liệu liên quan bài học
--	--	------	--

5. Phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập:

Điểm thành phần	Hình thức đánh giá	Trọng số	CĐR môn học [CLO]
Quá trình	- Chuyên cần - Bài tập	20%	CLO5
Giữa kỳ	Bài kiểm tra giữa kỳ: Thực hành	30%	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5
Kết thúc học phần	Bài thi kết thúc học phần: Tự luận/ Tiểu luận	50%	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5

6. Các quy định chung:

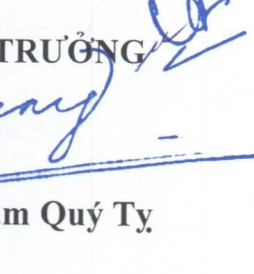
Cam kết của giảng viên	Cung cấp cho sinh viên đầy đủ kiến thức và kỹ năng cần thiết cho môn học.
Yêu cầu đối với sinh viên	- Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm / bài tập cá nhân. - Thực hiện bài báo cáo, kiểm tra giữa kỳ. - Tham dự thi kết thúc học phần. - Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.
Quy định về tham dự lớp	- Sinh viên không được đi trễ quá 10 phút, dự đầy đủ thời gian của buổi học. - Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
Quy định về hành vi trong lớp học	Thực hiện đúng các yêu cầu của môn học. Tích cực đóng góp ý kiến vào bài học, tôn trọng giảng viên và các sinh viên khác.
Quy định về học vụ	Theo quy định của nhà Trường.
Các quy định khác	Theo quy định của nhà Trường.

7. Phụ trách môn học:

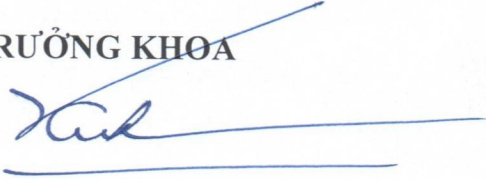
Bộ môn/Khoa phụ trách:	Khoa Khoa học xã hội
Văn phòng:	11 Tổng Hữu Định, P. Thảo Điền, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại:	(028).36203932 (Nội bộ 216)
Giảng viên phụ trách:	ThS. Nguyễn Tiến Mạnh
Email:	nguyentienmanh@siu.edu.vn

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 12 năm 2023


HIỆU TRƯỞNG

TS. Phạm Quý Ty

P. TRƯỞNG KHOA


PGS.TS. Hoàng Văn Việt

ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC
TRUYỀN THÔNG DOANH NGHIỆP
CORPORATE COMMUNICATION
[2PR7332]

Loại môn học	Số tín chỉ: 3	Số tiết học: 45
- Cơ bản: ☐ - Cơ sở: ☐ - Chuyên ngành: ☒	- Lý thuyết: 3 - Bài tập: - Thực hành:	- Lý thuyết: 45 - Bài tập: - Thực hành: - Tự học/ nghiên cứu/ trải nghiệm:
Thời gian học:	Học kỳ 6	
Môn học tiên quyết (TQ)/ học trước (HT):		
Các yêu cầu khác:		

1. Mô tả môn học:

Môn học giới thiệu các khái niệm và thuật ngữ chuyên dụng trong lĩnh vực truyền thông doanh nghiệp. Sinh viên được cung cấp những kiến thức và kỹ năng để xác định và phân tích các thành tố quan trọng tác động đến hình ảnh và thương hiệu của một doanh nghiệp hoặc tổ chức. Sinh viên vận dụng kiến thức và kỹ năng để lập chiến lược, vận hành và quản trị các kế hoạch truyền thông hiệu quả, sử dụng các công cụ truyền thông hiện đại, lựa chọn phương thức tương tác, thiết lập và duy trì tốt các mối quan hệ với các bên liên quan. Sinh viên được hướng dẫn các phương pháp thực hành nghiên cứu, phân tích, đánh giá các chiến lược truyền thông cụ thể của các doanh nghiệp và tổ chức tại thị trường Việt Nam và trên thế giới, từ đó rút ra bài học kinh nghiệm cho bản thân và nghề nghiệp trong tương lai.

2. Mục tiêu môn học, chuẩn đầu ra:

Mục tiêu môn học:

- Trang bị cho sinh viên các khái niệm và học thuyết quan trọng về truyền thông doanh nghiệp, các dạng thông điệp truyền thông, kỹ thuật, chiến lược và các công cụ được sử dụng để xây dựng và quản lý kế hoạch truyền thông doanh nghiệp cùng với những kinh nghiệm để nhận định, đánh giá và xử lý các vấn đề phát sinh trong công việc.

- Xây dựng kỹ năng cần thiết để thực hiện các sản phẩm truyền thông số và đảm nhận công việc truyền thông cho doanh nghiệp; các kỹ năng mềm như kỹ năng thuyết trình, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng lãnh đạo, kỹ năng quản trị thời gian, kỹ năng thương lượng...; các kỹ năng chuyên môn như kỹ năng hoạch định chiến lược, kỹ năng sử dụng các công cụ tìm kiếm, kỹ năng sử dụng các trang mạng xã hội...; kỹ năng giao tiếp và quản trị các mối quan hệ cần thiết cho công việc.

- Rèn luyện đạo đức nghề nghiệp, tự chủ trong học tập và nghiên cứu, tinh thần hợp tác nhóm, thái độ tích cực, cầu tiến trong công việc.

Chuẩn đầu ra:

Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên có thể:

Chuẩn đầu ra môn học		CĐR chương trình	Mức độ CĐR
Về kiến thức			
1.	[CLO1] Giải thích được các khái niệm về hình ảnh, đặc tính, trách nhiệm xã hội và các yếu tố khác tạo nên danh tiếng của doanh nghiệp; nhận biết các công cụ truyền thông truyền thống; phân biệt được các mô hình quản lý, vận hành, tổ chức và nghệ thuật lãnh đạo của doanh nghiệp.	PLO2	I
2.	[CLO2] Vận dụng kiến thức về các quy trình và cách truyền thông cho một doanh nghiệp cụ thể; xác định được vị trí, vai trò và các kỹ năng cần thiết của người làm truyền thông; dự báo được các rủi ro và cách thức hạn chế những điều có thể xảy ra ở mức thấp nhất trong việc truyền thông cho doanh nghiệp.	PLO3	R
Về kỹ năng			
3.	[CLO3] Thiết kế bộ nhận dạng thương hiệu, bài viết tin/bài báo in và báo trực tuyến để truyền thông cho các doanh nghiệp; hoạch định chiến lược truyền thông, vận hành, quản trị và đánh giá các kế hoạch truyền thông hiệu quả; thiết lập và duy trì tốt các mối quan hệ với các cấp chính quyền, giới truyền thông, báo chí và các bên hữu quan khác	PLO4	R
4.	[CLO4] Sử dụng thành thạo các công cụ truyền thông, các công cụ tìm kiếm, các trang mạng xã hội để thu thập và xử lý thông tin; phân tích các thông điệp truyền thông trong quảng cáo, tiếp thị...; thực hiện thuyết trình và trả lời lưu loát kế hoạch truyền thông.	PLO5	R
Năng lực tự chủ và trách nhiệm			
5.	[CLO5] Lập kế hoạch không ngừng học tập và trao đổi, có khả năng làm việc độc lập, làm việc nhóm, tự tin phát biểu ý kiến.	PLO7 PLO8 PLO9	R

3. Tài liệu phục vụ môn học:

Tài liệu/ giáo trình chính:	[1] Bài giảng của giảng viên (slides bài giảng) [2] Joep P. Cornelissen, <i>Corporate Communication: A Guide to Theory and Practice</i> (5 th Edition), Sage Publications Ltd, 2017
Tài liệu tham khảo thêm:	[1] Noel L. Griesse, <i>How To Manage Organizational Communication During Crisis</i> , Avil Publishers, 2002 [2] Matthew W. Seeger, Timothy L. Sellnow & Robert R. Ulmer,

	<i>Communication and Organizational Crisis</i> , Praeger , 2003 [3] Katherine Miller, <i>Organizational Communication: Approaches and Processes</i> (4 th Edition), Wadsworth, 2006 [4] Paul A. Argenti, <i>Corporate Communication</i> (4 th Edition), Hill Companies, 2007
Các loại học liệu khác:	

4. Kế hoạch giảng dạy chi tiết:

Buổi học	Nội dung	CĐR môn học [CLO]	Cách thức thực hiện
1 (5 tiết)	Chương 1: Defining Corporate Communication Chương 3: Corporate Communication in a Changing Media Environment	CLO1 CLO4 CLO5	- GV giới thiệu môn học, giáo trình, tài liệu tham khảo; phổ biến nội quy, phương pháp tự học, tự nghiên cứu, phương thức kiểm tra và đánh giá...; hướng dẫn SV chia nhóm - Thuyết giảng: GV giảng dạy lý thuyết trên lớp - Thảo luận: SV thảo luận chuẩn bị phần giới thiệu nhóm để trình bày vào buổi học 2 - Tự học và nghiên cứu: SV đọc trước tài liệu bài tiếp theo, chuẩn bị phần giới thiệu nhóm để trình bày vào buổi học 3
2 (5 tiết)	Chương 2: Corporate Communication in Contemporary Organizations 2.1. Introduction 2.2. Integrated communication 2.3. Drivers for integrated communication 2.4. The organization of corporate communication	CLO1 CLO4 CLO5	- Thuyết giảng: GV giảng dạy lý thuyết trên lớp - Thuyết trình: thực hiện hoạt động tự giới thiệu về nhóm mình - Tự học và nghiên cứu: SV đọc tìm hiểu trước về CSR, tìm trước 5 hoạt động CSR của 5 doanh nghiệp/ tổ chức để phân tích tại lớp
3 (5 tiết)	Chương 4: Stakeholder Management and Communication 2.5. Stakeholder management 2.6. The nature of stakes and stakeholders 2.7. Stakeholder communication 2.8. Stakeholder engagement	CLO1 CLO4 CLO5	- Thuyết giảng: GV giảng dạy lý thuyết trên lớp - Thuyết trình: thực hiện hoạt động tự giới thiệu về nhóm mình - Tự học và nghiên cứu: SV đọc tìm hiểu trước về CSR, tìm trước 5 hoạt động CSR của 5 doanh nghiệp/ tổ chức để phân tích tại lớp

4 (5 tiết)	Chương 5: Corporate Identity, Branding and Corporate Reputation 3.1. Introduction 3.2. Corporate identity, image and reputation 3.3. Corporate branding 3.4. Aligning identity, image and reputation	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Thuyết giảng: GV giảng dạy lý thuyết trên lớp, nhận xét, đánh giá phần thuyết trình ý tưởng CSR của các nhóm - Thảo luận: mỗi nhóm chọn 1 doanh nghiệp cụ thể và tìm hiểu về bộ nhận diện thương hiệu của DN đó - Thuyết trình: SV trình bày ý tưởng xây dựng kế hoạch CSR cho 1 doanh nghiệp - Tự học và nghiên cứu: SV đọc trước tài liệu học tập, làm bài tập đề xuất ý tưởng điều chỉnh bộ nhận diện thương hiệu để cải thiện hình ảnh của DN đã chọn, chuẩn bị hồ sơ tham quan công ty / doanh nghiệp
5 (5 tiết)	Chương 13: Corporate Social Responsibility (CSR) and Community Relations 3.5. Introduction 3.6. Defining CSR 3.7. Communicating about CSR 3.8. Community Relations	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Thuyết giảng: GV giảng dạy lý thuyết trên lớp, nhận xét, đánh giá phần thuyết trình ý tưởng CSR của các nhóm - Thảo luận: mỗi nhóm chọn 1 doanh nghiệp cụ thể và tìm hiểu về bộ nhận diện thương hiệu của DN đó - Thuyết trình: SV trình bày ý tưởng xây dựng kế hoạch CSR cho 1 doanh nghiệp - Tự học và nghiên cứu: SV đọc trước tài liệu học tập, làm bài tập đề xuất ý tưởng điều chỉnh bộ nhận diện thương hiệu để cải thiện hình ảnh của DN đã chọn, chuẩn bị hồ sơ tham quan công ty / doanh nghiệp
6 (5 tiết)	Chương 6: Communication Strategy and Strategic Planning 4.1. Introduction 4.2. Developing a communication strategy 4.3. Strategic messaging and content platforms 4.4. Planning & executing communication 4.5. Case study	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Thuyết giảng: GV giảng dạy lý thuyết trên lớp, hướng dẫn phân tích case study - Thảo luận: SV thảo luận nhóm - Học theo tình huống (case study): SV tìm trước 1 đoạn TVC quảng cáo thương hiệu của 1 doanh nghiệp bất kỳ để phân tích tình huống tại lớp - Tự học và nghiên cứu: SV đọc trước tài liệu học tập, chuẩn bị hồ

	* <i>Corporate Advertising:</i> • <i>What is corporate advertising?</i> • <i>Who uses corporate advertising and why?</i>		sơ tham quan công ty / doanh nghiệp, tìm hiểu quy trình hợp báo
7 (5 tiết)	Chương 8: Media Relations 5.1. Introduction 5.2. Journalism and news organizations 5.3. The effect of news coverage on corporate reputation 5.4. Framing news stories	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Thuyết giảng: GV giảng dạy lý thuyết trên lớp - Thảo luận: SV làm việc theo nhóm - Tự học và nghiên cứu: SV đọc trước tài liệu học tập, làm bài tập tham quan công ty / doanh nghiệp và viết báo cáo, chuẩn bị ý tưởng xây dựng kế hoạch truyền thông cho tổ chức / doanh nghiệp
8 (5 tiết)	Chương 9: Employee communication 6.1. Introduction 6.2. Defining 6.3. Employee communication and organizational identification 6.4. Voice, silence and stimulating employee participation 6.5. Social media, networks and communities of practice	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Thuyết giảng: GV giảng dạy lý thuyết trên lớp - Thuyết trình: SV thuyết trình phân tích case study, thuyết trình ý tưởng truyền thông - Tự học và nghiên cứu: SV đọc trước tài liệu học tập, tìm hiểu về 3 vụ khủng hoảng xảy ra gần đây nhất của các doanh nghiệp để thảo luận vào buổi học kế tiếp
9 (5 tiết)	Chương 11: Crisis management 7.1. Introduction 7.2. Defining crises 7.3. Crisis management 7.4. The impact of the crisis on corporate reputation 7.5. Communicating about the crisis Thảo luận, xây dựng kế hoạch truyền thông cho 1 tổ chức/doanh nghiệp	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Thuyết giảng: GV hướng dẫn các nhóm chuẩn bị báo cáo cuối kỳ - Học theo tình huống (case study): SV phân tích bài tập tình huống tại lớp

5. Phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập:

Điểm thành phần	Hình thức đánh giá	Trọng số	CĐR môn học [CLO]
Quá trình	- Chuyên cần - Bài tập (phân tích case study, tham	20%	CLO5

	quan công ty truyền thông, viết báo cáo và thuyết trình)		
Giữa kỳ	Bài kiểm tra giữa kỳ: Thuyết trình (Phân tích case study, thuyết trình ý tưởng truyền thông)	30%	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5
Kết thúc học phần	Bài thi kết thúc học phần: Nộp dự án theo nhóm (nhóm gồm 5-6 SV, mỗi nhóm xây dựng và báo cáo kế hoạch truyền thông cho 1 doanh nghiệp hoặc tổ chức bất kỳ), bắt buộc dự thi	50%	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5

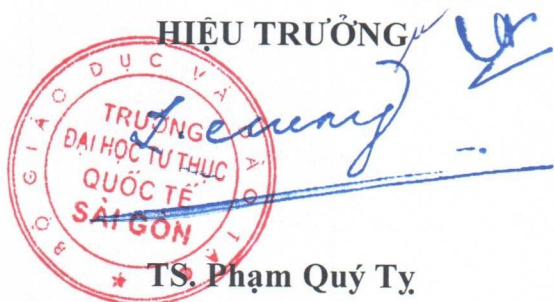
6. Các quy định chung:

Cam kết của giảng viên	Cung cấp cho sinh viên đầy đủ kiến thức và kỹ năng cần thiết cho môn học.
Yêu cầu đối với sinh viên	- Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm / bài tập cá nhân. - Thực hiện bài báo cáo, kiểm tra giữa kỳ. - Tham dự thi kết thúc học phần. - Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.
Quy định về tham dự lớp	- Sinh viên không được đi trễ quá 10 phút, dự đầy đủ thời gian của buổi học. - Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
Quy định về hành vi trong lớp học	Thực hiện đúng các yêu cầu của môn học. Tích cực đóng góp ý kiến vào bài học, tôn trọng giảng viên và các sinh viên khác.
Quy định về học vụ	Theo quy định của nhà Trường.
Các quy định khác	Theo quy định của nhà Trường.

7. Phụ trách môn học:

Bộ môn/Khoa phụ trách:	Khoa Khoa học xã hội
Văn phòng:	11 Tổng Hữu Định, P. Thảo Điền, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh
Điện thoại:	(028).36203932 (Nội bộ 216)
Giảng viên phụ trách:	TS. Nguyễn Tiến Mạnh
Email:	nguyentienmanh@siu.edu.vn

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 12 năm 2023



P. TRƯỞNG KHOA

PGS.TS. Hoàng Văn Việt



ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC
TRÌNH BÀY SẢN PHẨM TRUYỀN THÔNG
COMMUNICATION PRODUCTS
[2PR7233]

Loại môn học	Số tín chỉ: 2	Số tiết học: 30
- Cơ bản: ☐ - Cơ sở: ☐ - Chuyên ngành: ☒	- Lý thuyết: 2 - Bài tập: - Thực hành:	- Lý thuyết: 30 - Bài tập: - Thực hành: - Tự học/ nghiên cứu/ trải nghiệm:
Thời gian học:	Học kỳ 6	
Môn học tiên quyết (TQ)/ học trước (HT):		
Các yêu cầu khác:		

1. Mô tả môn học:

Môn học trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về các sản phẩm truyền thông hiện nay và những kỹ năng cần thiết để thiết kế và sản xuất các dạng sản phẩm truyền thông khác nhau. Trong đó, môn học tập trung vào việc thiết kế và xây dựng những kỹ năng cần thiết cho việc thiết kế bộ nhận diện thương hiệu, quảng cáo truyền thông cho thương hiệu/sản phẩm/dịch vụ. Sinh viên thực hành làm đồ án với sản phẩm đầu ra là bộ nhận diện thương hiệu cụ thể.

2. Mục tiêu môn học, chuẩn đầu ra:

Mục tiêu môn học:

- Trang bị kiến thức cơ bản liên quan đến việc trình bày thông điệp truyền thông và quảng cáo sản phẩm, những kỹ thuật tương tác với khách hàng/công chúng, các nguyên tắc thiết kế đồ họa và cách sử dụng hình ảnh để minh họa thông điệp.
- Xây dựng kỹ năng giao tiếp; kỹ năng sử dụng công cụ trình bày, đồ họa và hình ảnh; kỹ năng thiết kế, thuyết trình; kỹ năng nhận định, đánh giá và xử lý các vấn đề phát sinh trong công việc và quản lý thời gian.
- Rèn luyện đạo đức nghề nghiệp, tư duy sáng tạo, độc lập, tự học và nghiên cứu, tinh thần hợp tác trong công việc.

Chuẩn đầu ra:

Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên có thể:

Chuẩn đầu ra môn học		CĐR chương trình	Mức độ CĐR
Về kiến thức			
1.	[CLO1] Trình bày được các khái niệm về thiết kế thông tin, cách thiết kế sản phẩm và bộ nhận diện thương hiệu, quảng cáo truyền thông; xác định nguyên tắc trình bày, cách chọn lựa từ ngữ, biểu đồ và ví dụ minh họa để làm cho thông điệp truyền thông trở nên dễ hiểu và thú vị.	PLO2	I
2.	[CLO2] Dự báo được các rủi ro và cách thức hạn chế rủi ro ở mức thấp nhất trong quá trình trình bày sản phẩm truyền thông và tương tác với khách hàng.	PLO3	R
Về kỹ năng			
3.	[CLO3] Thực hiện giao tiếp thông qua giọng điệu, ngôn ngữ cơ thể hiệu quả để duy trì sự tương tác và kết nối với khán giả.	PLO4	R
4.	[CLO4] Sử dụng thành thạo các công cụ trình bày, giao tiếp đa phương tiện; phân tích và đánh giá các bài thuyết trình mẫu hoặc quảng cáo từ thực tế; thiết kế các bài thuyết trình sản phẩm chất lượng, sáng tạo và thú vị.	PLO5	R
Năng lực tự chủ và trách nhiệm			
5.	[CLO5] Lập kế hoạch không ngừng học tập và trao đổi, có khả năng làm việc độc lập, làm việc nhóm, tự tin phát biểu ý kiến.	PLO7 PLO8 PLO9	M

3. Tài liệu phục vụ môn học:

Tài liệu/ giáo trình chính:	[1] Bài giảng của giảng viên (slides bài giảng)
Tài liệu tham khảo thêm:	[1] Lisa Graham, <i>Basis of Design: Layout and Typographic for Beginners (second edition)</i> , Cengage Learning, 2005 [2] Robin Landa, <i>Designing Brand Experiences</i> , Cengage Learning, 2006 [3] Kim Baer, <i>Information Design Workbook</i> , Rockports Publisher, Inc., 2009 [4] Nguyễn Việt Hùng, <i>Thiết kế cho người mới bắt đầu</i> , NXB. GTVT, 2016 [5] RIO Creative, <i>Xấu thế nào đẹp ra sao</i> , NXB. Lao Động, 2016 [6] RIO Creative, <i>Nhận diện thương hiệu – những điểm chạm thị giác</i> , NXB. Lao động, 2017

Các loại học liệu khác:	
-------------------------	--

4. Kế hoạch giảng dạy chi tiết:

Buổi học	Nội dung	CĐR môn học [CLO]	Cách thức thực hiện
1 (5 tiết)	Chương 1: TỔNG QUAN VỀ THIẾT KẾ THÔNG TIN 1.1. Khái niệm thiết kế thông tin 1.2. Vai trò của thiết kế thông tin trong cuộc sống 1.3. Thiết kế thông tin và sản phẩm truyền thông 1.4. Các dạng sản phẩm truyền thông phổ biến hiện nay	CLO1 CLO4 CLO5	- GV giới thiệu học phần, tài liệu học tập, nội quy học tập, phương thức kiểm tra đánh giá - Thuyết giảng: GV giảng dạy lý thuyết trên lớp - Thảo luận: SV thảo luận nhóm về trình bày sản phẩm truyền thông và ví dụ sản phẩm truyền thông thực tế hiện nay - Tự học và nghiên cứu: SV đọc trước tài liệu học tập, làm bài tập về nhà, thuyết trình nhóm
2 (5 tiết)	Chương 2: CƠ BẢN VỀ THIẾT KẾ TRUYỀN THÔNG 2.1. Ý tưởng thiết kế 2.2. Các nguyên tắc và quy luật trong thiết kế 2.3. Các thành phần của một thiết kế 2.4. Quá trình thiết kế	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Thuyết giảng: GV giảng dạy lý thuyết trên lớp - Thảo luận: SV thảo luận nhóm, về cách áp dụng các nguyên tắc trình bày và quảng cáo - Thuyết trình: SV rèn kỹ năng trình bày và giao tiếp trên lớp, sử dụng công cụ trình bày để tạo ra các slide chất lượng - Tự học và nghiên cứu: SV đọc trước tài liệu học tập, làm bài tập về nhà, bài thuyết trình, tự nghiên cứu và viết báo cáo
3 (5 tiết)	Chương 3: THIẾT KẾ BỘ NHẬN DIỆN THƯƠNG HIỆU 3.1. Ý tưởng cho bộ nhận diện thương hiệu 3.2. Ngôn ngữ thị giác cho bộ nhận diện thương hiệu: Tên – Logo – Ý nghĩa – Màu sắc – Chữ 3.3. Thực hành thiết kế bộ nhận diện thương hiệu	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Thuyết giảng: GV giảng dạy lý thuyết trên lớp - Thảo luận: SV làm việc nhóm về cách thể hiện ý tưởng sáng tạo và độc đáo trong trình bày sản phẩm. - Thuyết trình: SV trình bày ý tưởng thiết kế sản phẩm truyền thông - Tự học và nghiên cứu: SV đọc trước tài liệu học tập, làm bài tập,



			tự nghiên cứu thêm tài liệu liên quan
4 (5 tiết)	Chương 4: THIẾT KẾ QUẢNG BÁ, QUẢNG CÁO CHO THƯƠNG HIỆU/SẢN PHẨM/DỊCH VỤ 4.1. Các sản phẩm truyền thông nhằm mục đích quảng cáo, quảng bá 4.2. Sản phẩm truyền thông dưới dạng in ấn 4.3. Sản phẩm truyền thông kỹ thuật số	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Thuyết giảng: GV giảng dạy lý thuyết trên lớp, hướng dẫn các nhóm chuẩn bị báo cáo cuối kỳ - Thảo luận: SV thảo luận nhóm - Học theo tình huống (case study): SV phân tích một sản phẩm hoặc dịch vụ truyền thông thực tế - Tự học và nghiên cứu: SV đọc trước tài liệu học tập, tự nghiên cứu thêm tài liệu và viết báo cáo
5 (5 tiết)	Chương 5: ĐỒ ÁN THIẾT KẾ SẢN PHẨM TRUYỀN THÔNG	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Thuyết giảng: GV giảng dạy lý thuyết trên lớp, hướng dẫn các nhóm chuẩn bị báo cáo cuối kỳ - Thảo luận: SV thảo luận thực hiện bài thuyết trình trình bày sản phẩm truyền thông - Tự học và nghiên cứu: SV đọc trước tài liệu học tập, làm bài tập viết báo cáo
6 (5 tiết)	Ôn tập – Giải đáp thắc mắc Hướng dẫn SV làm báo cáo cuối kỳ	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Thuyết giảng: GV đánh giá và tổng kết kiến thức, hướng dẫn các nhóm chuẩn bị báo cáo cuối kỳ - Thảo luận: SV gặp GV để trình bày về kế hoạch của mình - Tự học và nghiên cứu: SV điều chỉnh đồ án sản phẩm truyền thông sau khi nghe góp ý của GV

5. Phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập:

Điểm thành phần	Hình thức đánh giá	Trọng số	CĐR môn học [CLO]
Quá trình	- Chuyên cần - Bài tập	20%	CLO5
Giữa kỳ	Bài kiểm tra giữa kỳ: Thuyết trình (Trình bày và bảo vệ ý tưởng thiết kế)	30%	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5

Kết thúc học phần	Bài thi kết thúc học phần: Thực hiện đề án sản phẩm truyền thông theo nhóm	50%	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5
-------------------	--	-----	--------------------------------------

6. Các quy định chung:

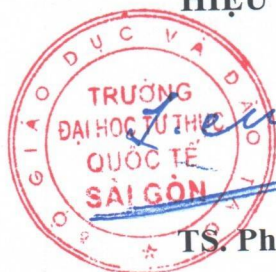
Cam kết của giảng viên	Cung cấp cho sinh viên đầy đủ kiến thức và kỹ năng cần thiết cho môn học.
Yêu cầu đối với sinh viên	- Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm / bài tập cá nhân. - Thực hiện bài báo cáo, kiểm tra giữa kỳ. - Tham dự thi kết thúc học phần. - Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.
Quy định về tham dự lớp	- Sinh viên không được đi trễ quá 10 phút, dự đầy đủ thời gian của buổi học. - Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
Quy định về hành vi trong lớp học	Thực hiện đúng các yêu cầu của môn học. Tích cực đóng góp ý kiến vào bài học, tôn trọng giảng viên và các sinh viên khác.
Quy định về học vụ	Theo quy định của nhà Trường.
Các quy định khác	Theo quy định của nhà Trường.

7. Phụ trách môn học:

Bộ môn/Khoa phụ trách:	Khoa Khoa học xã hội
Văn phòng:	11 Tổng Hữu Định, P. Thảo Điền, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh
Điện thoại:	(028).36203932 (Nội bộ 216)
Giảng viên phụ trách:	ThS. Đinh Hoàng Anh Tuấn
Email:	dinhhoanganhtuan@siu.edu.vn

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 12 năm 2023

HIỆU TRƯỞNG



TS. Phạm Quý Ty

P. TRƯỞNG KHOA

PGS.TS. Hoàng Văn Việt

ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC
NGHIỆP VỤ NGOẠI GIAO
DIPLOMATIC PROTOCOL AND ETIQUETTE
[2PR7235]

Loại môn học	Số tín chỉ: 2	Số tiết học: 30
▪ Cơ bản: ☐ ▪ Cơ sở: ☐ ▪ Chuyên ngành: ☒	▪ Lý thuyết: 2 ▪ Bài tập: ▪ Thực hành:	▪ Lý thuyết: 30 ▪ Bài tập: ▪ Thực hành: ▪ Tự học/ nghiên cứu/ trải nghiệm:
Thời gian học:	Học kỳ 6	
Môn học tiên quyết (TQ)/ học trước (HT):		
Các yêu cầu khác:		

1. Mô tả môn học:

Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về ngoại giao và lãnh sự (các thuật ngữ, khái niệm, lược sử ngoại giao...); kỹ năng về lễ tân đối ngoại bằng Công ước Viên 1961 và 1963; các kiến thức và kỹ năng cơ bản về nghiệp vụ lễ tân ngoại giao (khái niệm, vai trò, tính chất, nguyên tắc, yêu cầu...), đón tiếp phái đoàn ngoại giao (công tác đón tiếp, sắp xếp chỗ ngồi, ngôi thứ và chỗ ngồi), thực hiện các nghi lễ ngoại giao (chiêu đãi, phát biểu, trang phục...); phép lịch sự xã giao (cách chào hỏi, bắt tay, giới thiệu, cách nói chuyện...) và kỹ năng thuyết trình, đàm phán ngoại giao.

2. Mục tiêu môn học, chuẩn đầu ra:

Mục tiêu môn học:

- Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về ngoại giao và lãnh sự; kiến thức về lễ tân đối ngoại bằng Công ước Viên 1961 và 1963 về cơ quan ngoại giao và lãnh sự.
- Xây dựng kỹ năng giao tiếp ứng xử, đàm phán, thuyết trình, ứng dụng kiến thức đã học để xây dựng và quản trị các mối quan hệ; sinh viên có được sự tự tin trong giao tiếp, trong đó đặc biệt chú trọng giao tiếp với nước ngoài.
- Sinh viên nhận thức đúng đắn về các hoạt động nghề nghiệp trong lĩnh vực lễ tân ngoại giao, tự chủ trong học tập và làm việc, có tinh thần hợp tác nhóm trong công việc.

Chuẩn đầu ra:

Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên có thể:

Chuẩn đầu ra môn học	CĐR chương trình	Mức độ CĐR
Về kiến thức		

1.	[CLO1] Nhận biết được các khái niệm, vai trò, quy tắc ngoại giao, các phép lịch sự xã giao; giải thích và vận dụng công ước Viên 1961 & 1963 trong công tác ngoại giao và lễ tân.	PLO2	I
2.	[CLO2] Phân biệt các phong tục, tập quán và những quy định trong lễ tân ngoại giao nói chung và Việt Nam nói riêng để áp dụng trong công việc.	PLO3	R
Về kỹ năng			
3.	[CLO3] Thực hiện các hoạt động lễ tân và các nghi lễ ngoại giao; dự báo và phân tích được các tình huống có thể xảy ra trong công tác lễ tân và ngoại giao; giải quyết được các tình huống có thể xảy ra trong công tác lễ tân và ngoại giao.	PLO4 PLO5	R
4.	[CLO4] Sử dụng thành thạo thiết bị, phần mềm công nghệ thông tin, công cụ trình bày, giao tiếp đa phương tiện; thực hành thuyết trình, giao tiếp hiệu quả, diễn đạt ý tưởng tốt; xây dựng các mối quan hệ cần thiết cho công việc.	PLO6	R
Năng lực tự chủ và trách nhiệm			
5.	[CLO5] Lập kế hoạch không ngừng học tập và trao đổi, có khả năng làm việc độc lập, làm việc nhóm, tự tin phát biểu ý kiến.	PLO7 PLO8 PLO9	R

3. Tài liệu phục vụ môn học:

Tài liệu/ giáo trình chính:	[1] Bài giảng của giảng viên (slides bài giảng) [2] Louis Dusault, <i>Lễ tân – Công cụ giao tiếp</i> , NXB Chính trị Quốc gia, HN, 2015 [3] Công ước viên 1961 và 1963
Tài liệu tham khảo thêm:	[1] Vũ Dương Huân, <i>Ngoại giao và công tác ngoại giao</i> , NXB Chính trị Quốc gia, HN, 2010 [2] Phùng Công Bách, <i>Nghi thức và Lễ tân đối ngoại</i> , NXB Thế giới, HN, 2009 [3] Học viện Quan hệ quốc tế, <i>Giáo trình Một số vấn đề cơ bản về nghiệp vụ ngoại giao, Phần: Nghiệp vụ lãnh sự</i> , HN, 2002 [4] Học viện Quan hệ quốc tế, <i>Giáo trình Một số vấn đề cơ bản về nghiệp vụ ngoại giao, Tập 1: Khái niệm về ngoại giao và cơ cấu tổ chức ngành ngoại giao</i> , HN, 2000 [5] Học viện Quan hệ quốc tế, <i>Giáo trình Một số vấn đề cơ bản về nghiệp vụ ngoại giao, Tập 2: Phần II: Tiếp xúc và đàm</i>

	<i>phán ngoại giao, Phần III: Công văn và văn kiện ngoại giao</i>, NXB Chính trị Quốc gia, HN, 2000 [6] Nhiều tác giả, <i>Chuyên ngữ, chuyên nghiệp ngoại giao</i>, NXB Hội nhà văn, 2013 [7] Mai Văn Bộ, <i>Chúng tôi học làm ngoại giao với Bác Hồ</i>, NXB Trẻ, 2015 [8] Lưu Văn Lợi, <i>Những chuyện ngoại giao nổi tiếng</i>, NXB Công an nhân dân, 2004
Các loại học liệu khác:	

4. Kế hoạch giảng dạy chi tiết:

Buổi học	Nội dung	CĐR môn học [CLO]	Cách thức thực hiện
1 (5 tiết)	Chương 1: Tổng quan 1.1. Ngoại giao là gì? 1.2. Tính chất, yêu cầu, các hình thức ngoại giao 1.3. Nghiệp vụ ngoại giao là gì, nội dung? 1.4. Một số thuật ngữ ngoại giao 1.5. Lược sử ngoại giao thế giới và Việt Nam, bài học ngoại giao Việt Nam biến hiện nay	CLO1 CLO4 CLO5	- GV giới thiệu tài liệu học tập, giải thích yêu cầu của môn học và phương pháp đánh giá - Thuyết giảng: GV giảng dạy lý thuyết trên lớp - Thảo luận: SV thảo luận nhóm - Tự học và nghiên cứu: SV đọc trước tài liệu học tập
2 (5 tiết)	Chương 2: Công ước viên 1961 và 1963 2.1. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và đặc quyền của cơ quan đại diện ngoại giao 2.2. Một số điều cơ bản và quan trọng của công ước Viên 2.3. Thủ tục bổ nhiệm, nhậm chức của người đứng đầu cơ quan đại diện Ngoại giao 2.4. Hàm, cấp Ngoại giao	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Thuyết giảng: GV giảng dạy lý thuyết trên lớp - Thảo luận: SV thảo luận các điều đã đọc và diễn giải - Thuyết trình: SV trình bày theo yêu cầu của GV - Tự học và nghiên cứu: SV đọc trước tài liệu học tập, tự nghiên cứu thêm tài liệu
3 (5 tiết)	Chương 3: Một số kiến thức ngoại giao cơ bản	CLO1 CLO2 CLO3	- Thuyết giảng: GV giảng dạy lý thuyết, sửa bài tập

	3.1. Quyền ưu đãi, miễn trừ ngoại giao 3.2. Các quy định xuất nhập cảnh	CLO4 CLO5	- Thuyết trình: SV thuyết trình nhóm - Tự học và nghiên cứu: SV xem trước bài học, làm bài tập, nghiên cứu thêm các tài liệu liên quan
4 (5 tiết)	Chương 4: Nghiệp vụ Lễ tân ngoại giao 4.1. Nghiệp vụ Lễ tân ngoại giao là gì, nội dung? 4.2. Nghiệp vụ đón, tiếp và giao tiếp với khách 4.3. Phép xã giao quốc tế (giao tiếp quốc tế)	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Thuyết giảng: GV giảng dạy lý thuyết trên lớp - Thảo luận: SV làm việc nhóm - Đóng vai: SV phân vai đón, tiếp và giao tiếp với khách - Tự học và nghiên cứu: SV đọc trước tài liệu học tập, làm bài tập về nhà, bài thuyết trình, tự nghiên cứu và viết báo cáo
5 (5 tiết)	Chương 4: Nghiệp vụ Lễ tân ngoại giao 5.1. Tổ chức sự kiện ngoại giao (tiệc ngoại giao, hội họp...) 5.2. Ngồi thứ ngoại giao + Nghiệp vụ xếp chỗ	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Thuyết giảng: GV giảng dạy lý thuyết trên lớp - Thảo luận: SV làm việc nhóm - Giải quyết vấn đề: SV thực hành bài tập sắp xếp chỗ ngồi và giải quyết tình huống phát sinh - Tự học và nghiên cứu: SV đọc trước tài liệu học tập, nghiên cứu thêm các tài liệu liên quan bài học
6 (5 tiết)	Chương 5: Một số nghiệp vụ ngoại giao cơ bản khác 6.1. Nghiệp vụ tiếp xúc ngoại giao 6.2. Kỹ năng thuyết phục và Nghiệp vụ đàm phán ngoại giao 6.3. Nghệ thuật phát biểu miệng và thuyết trình Ôn tập - Giải đáp thắc mắc	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Thuyết giảng: GV giảng dạy lý thuyết trên lớp, đánh giá và tổng kết kiến thức, thông báo kết quả của bài tập làm video clip - Thảo luận: SV làm việc nhóm và gợi lại kịch bản chi tiết - Tự học và nghiên cứu: SV đọc trước tài liệu học tập và các tài liệu nghiên cứu liên quan

5. Phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập:

Điểm thành phần	Hình thức đánh giá	Trọng số	CĐR môn học [CLO]
Quá trình	- Chuyên cần - Bài tập: Thuyết trình nhóm	20%	CLO5

Giữa kỳ	Bài kiểm tra giữa kỳ: Bài tập lớn	30%	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5
Kết thúc học phần	Bài thi kết thúc học phần: Tự luận/ Thực hành	50%	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5

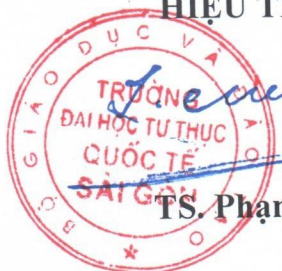
6. Các quy định chung:

Cam kết của giảng viên	Cung cấp cho sinh viên đầy đủ kiến thức và kỹ năng cần thiết cho môn học.
Yêu cầu đối với sinh viên	- Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm / bài tập cá nhân. - Thực hiện bài báo cáo, kiểm tra giữa kỳ. - Tham dự thi kết thúc học phần. - Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.
Quy định về tham dự lớp	- Sinh viên không được đi trễ quá 10 phút, dự đầy đủ thời gian của buổi học. - Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
Quy định về hành vi trong lớp học	Thực hiện đúng các yêu cầu của môn học. Tích cực đóng góp ý kiến vào bài học, tôn trọng giảng viên và các sinh viên khác.
Quy định về học vụ	Theo quy định của nhà Trường.
Các quy định khác	Theo quy định của nhà Trường.

7. Phụ trách môn học:

Bộ môn/Khoa phụ trách:	Khoa Khoa học xã hội
Văn phòng:	11 Tổng Hữu Định, P. Thảo Điền, TP. Thủ Đức TP. Hồ Chí Minh
Điện thoại:	(028).36203932 (Nội bộ 216)
Giảng viên phụ trách:	ThS. Trương Thị Hải Thuận
Email:	truongthihaithuan@siu.edu.vn

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 12 năm 2023

HIỆU TRƯỞNG

TS. Phạm Quý Ty

P. TRƯỞNG KHOA

PGS.TS. Hoàng Văn Việt

ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC
KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP
GRADUATION THESIS
[2CTS8749]

Loại môn học	Số tín chỉ: 7	Số tiết học: 105
▪ Cơ bản: ☐ ▪ Cơ sở: ☐ ▪ Chuyên ngành: ☒	▪ Lý thuyết: 7 ▪ Bài tập: ▪ Thực hành:	▪ Lý thuyết: 105 ▪ Bài tập: ▪ Thực hành: ▪ Tự học/ nghiên cứu/ trải nghiệm:
Thời gian học:	Học kỳ 7	
Môn học tiên quyết (TQ)/ học trước (HT):		
Các yêu cầu khác:		

1. Mô tả môn học:

Khóa luận tốt nghiệp là học phần quan trọng trong chương trình đào tạo cử nhân ngành Quan hệ công chúng. Môn học rèn luyện cho sinh viên kỹ năng tự học, nghiên cứu và thể hiện sự hiểu biết sâu rộng về lĩnh vực PR thông qua việc thực hiện một dự án nghiên cứu hoặc chiến dịch PR thực tế, viết báo cáo và thuyết trình trước ban giám khảo. Sinh viên được hướng dẫn về phương pháp nghiên cứu khoa học, tổng hợp và phân tích dữ liệu, viết báo cáo khoa học và thuyết trình.

Môn học giúp sinh viên hiểu sâu hơn về các vấn đề liên quan đến lĩnh vực PR; phát triển kỹ năng nghiên cứu, phân tích và trình bày báo cáo khoa học; hình thành thói quen sử dụng phương pháp nghiên cứu để giải quyết vấn đề một cách khoa học, rèn luyện đạo đức trong nghiên cứu, ý thức tự chủ trong học tập, giúp sinh viên tự tin phát triển nghề nghiệp trong lĩnh vực quan hệ công chúng.

2. Mục tiêu môn học, chuẩn đầu ra:

Mục tiêu môn học:

- Sinh viên nắm vững kiến thức về phương pháp nghiên cứu khoa học, kiến thức chuyên sâu về PR, hiểu rõ các nguyên tắc và phương pháp quan hệ công chúng, truyền thông đa phương tiện, phương pháp nghiên cứu thị trường và quản lý thương hiệu.
- Sinh viên phát triển kỹ năng lập kế hoạch, nghiên cứu và phân tích chiến dịch PR; kỹ năng viết bài và thuyết trình nội dung PR thuyết phục và hấp dẫn; kỹ năng giao tiếp, giải quyết vấn đề và quản lý dự án PR hiệu quả; sử dụng thành thạo công nghệ trong trình bày và nghiên cứu vấn đề liên quan đến PR.

- Sinh viên rèn luyện thái độ làm việc chuyên nghiệp và tích cực; tư duy sáng tạo; ý thức kỷ luật; tinh thần trách nhiệm, cầu thị; tư duy phân biện trong nghiên cứu và trình bày khóa luận tốt nghiệp; ý thức tự học, cầu tiến và tự phát triển sau khi tốt nghiệp.

Chuẩn đầu ra:

Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên có thể:

Chuẩn đầu ra môn học		CĐR chương trình	Mức độ CĐR
Về kiến thức			
1.	[CLO1] Xác định được đề tài hoặc dự án nghiên cứu liên quan đến lĩnh vực PR như: tạo thương hiệu, quản lý khủng hoảng truyền thông, phân tích chiến dịch PR, tạo nội dung PR...; đặt vấn đề và mục tiêu nghiên cứu, câu hỏi và giả thuyết nghiên cứu, phương pháp và công cụ nghiên cứu.	PLO2	R
2.	[CLO2] Phân tích chuyên sâu về một nội dung cụ thể liên quan đến lĩnh vực PR: các lý thuyết và phương pháp PR; cách thức hoạt động của các phương tiện truyền thông; cảm nhận thị trường và xu hướng thị trường liên quan, sự tương tác cộng đồng và tác động của phương tiện truyền thông đến cộng đồng; cách xây dựng, bảo vệ và quản lý thương hiệu trong môi trường số hóa.	PLO3	R
Về kỹ năng			
3.	[CLO3] Phân tích thông tin, dữ liệu thị trường và phương pháp nghiên cứu liên quan đến PR; xây dựng bài viết, báo cáo khóa luận và thuyết trình kết quả nghiên cứu; lập kế hoạch quản lý các hoạt động PR và quản lý thời gian; thực hiện phương án xử lý rủi ro như thông tin sai lệch, tin giả...	PLO4	M
4.	[CLO4] Thiết kế nội dung PR và các chiến lược PR sáng tạo và hiệu quả; sử dụng thành thạo công nghệ, các công cụ, phương pháp, kỹ thuật trong nghiên cứu để đạt được mục tiêu nghiên cứu; phát triển mối quan hệ với công chúng, khách hàng, đồng nghiệp và đơn vị truyền thông.	PLO5 PLO6	M

Năng lực tự chủ và trách nhiệm			
5.	[CLO5] Lập kế hoạch không ngừng học tập và trao đổi, có khả năng làm việc độc lập, làm việc nhóm, tự tin phát biểu ý kiến.	PLO7 PLO8 PLO9	M

3. Tài liệu phục vụ môn học:

Tài liệu/ giáo trình chính:	[1] Vũ Cao Đàm, <i>Giáo trình Phương pháp luận nghiên cứu khoa học</i> , NXB Giáo dục Việt Nam, 2021 [2] Phạm Hiệp & cộng sự, <i>Từng bước nhập môn Nghiên cứu khoa học xã hội</i> , NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2022
Tài liệu tham khảo thêm:	[1] Đinh Bá Hùng Anh & Tô Ngọc Hoàng Kim & Nguyễn Hoàng Tiến, <i>Nghiên cứu khoa học trong kinh tế - xã hội và hướng dẫn viết luận văn, luận án</i> , NXB Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh, 2022 [2] Đỗ Minh Hùng, Trần Quang Thái (dịch), <i>Nghiên cứu khoa học xã hội: Nguyên lý, Phương pháp và Thực hành</i> , NXB Giáo dục Việt Nam, 2021
Các loại học liệu khác:	[1] https://www.sciencedirect.com/

4. Kế hoạch giảng dạy chi tiết:

Buổi học	Nội dung	CĐR môn học [CLO]	Cách thức thực hiện
1	Phát hiện vấn đề nghiên cứu 1.1 Xác định vấn đề 1.2 Mục tiêu nghiên cứu 1.3 Tên đề tài 1.4 Lý do chọn đề tài 1.5 Câu hỏi và giả thuyết nghiên cứu 1.6 Đóng góp của đề tài	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Tự học và nghiên cứu: SV chuẩn bị trước đề cương và gửi đến GVHD - Thảo luận: GVHD sau khi đọc đề cương sẽ gặp để làm việc với SV, làm rõ các mong muốn và dự tính của SV đối với khóa luận và vấn đề muốn nghiên cứu => SV và GVHD trao đổi và thống nhất kế hoạch làm việc, nhiệm vụ và vai trò của mỗi bên, cách thức thực hiện để hoàn thành nhiệm vụ
2	Phương pháp nghiên cứu 2.1 Cách tiếp cận SV sử dụng	CLO1 CLO2	- Thảo luận: GVHD đánh giá các kết quả làm việc của SV; phản



	trong nghiên cứu 2.2 Phương pháp sử dụng trong nghiên cứu 2.3 Các công cụ sử dụng để làm rõ vấn đề nghiên cứu	CLO3 CLO4 CLO5	hồi đối với kế hoạch triển khai nội dung của SV; định hướng cho phương pháp, kỹ thuật, công cụ SV dự định sử dụng để làm rõ vấn đề nghiên cứu; phân tích những điểm mạnh, điểm yếu, những thách thức SV có thể gặp phải trong quá trình thu thập và xử lý dữ liệu - Tự học và nghiên cứu: SV lập kế hoạch thực hiện, tiếp tục tìm kiếm thông tin, tài liệu nghiên cứu liên quan.
3	Cơ sở lý luận của vấn đề nghiên cứu 3.1 Tổng quan vấn đề nghiên cứu ngoài nước 3.2 Tổng quan vấn đề nghiên cứu trong nước 3.3 Chỉ ra điểm giống và khác nhau giữa đề tài tác giả đang thực hiện so với các nghiên cứu trước đó. 3.4 Các khái niệm và cơ sở lý luận của vấn đề.	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Thảo luận: GVHD gợi ý, hướng dẫn SV các phương pháp tìm kiếm và đánh giá tài liệu - Tự học và nghiên cứu: SV tìm kiếm tài liệu, tổng hợp và đánh giá các tài liệu thu thập được; nghiên cứu tài liệu để trình bày cơ sở lý luận của vấn đề nghiên cứu
4	Thu thập, phân tích và xử lý dữ liệu (1) 4.1 Cách thức thu thập dữ liệu 4.2 Xử lý dữ liệu	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Thảo luận: GVHD hướng dẫn SV cách thức thu thập và xử lý dữ liệu - Tự học và nghiên cứu: SV tự thực hiện và gửi cho GV; bổ sung, chỉnh sửa theo phản hồi, góp ý của GV
5	Thu thập, phân tích và xử lý dữ liệu (2) 5.1 Trình bày dữ liệu 5.2 Phân tích dữ liệu	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Thảo luận: GVHD hướng dẫn SV cách trình bày và phân tích dữ liệu - Tự học và nghiên cứu: SV tiếp tục thực hiện và gửi cho GV; bổ sung, chỉnh sửa theo phản hồi, góp ý của GV

6	Viết báo cáo khoa học 6.1 Hình thức trình bày 6.2 Nội dung trình bày 6.3 Văn phong và các yêu cầu khác	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Thảo luận: GVHD góp ý cho SV về hình thức, nội dung trình bày báo cáo khoa học - Tự học và nghiên cứu: SV thực hiện viết báo cáo theo yêu cầu của Khoa và của GVHD về cách thức trình bày báo cáo khoa học
7	Bảo vệ và hoàn chỉnh khóa luận 7.1 Bảo vệ luận văn trước hội đồng 7.2 Chỉnh sửa theo góp ý 7.3 Hoàn chỉnh bản cứng đề nộp cho Khoa	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Thuyết trình: SV chuẩn bị các thông tin và kết quả nghiên cứu để báo cáo trước hội đồng; bảo vệ quan điểm, điều chỉnh (nếu có) theo sự góp ý của hội đồng, nộp theo yêu cầu của Khoa.

5. Phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập:

Điểm thành phần	Hình thức đánh giá	Trọng số	CĐR môn học [CLO]
Báo cáo khóa luận	- Đánh giá của GV hướng dẫn - Đánh giá của GV phản biện	40%	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5
Bảo vệ khóa luận	Đánh giá của Hội đồng	60%	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5

6. Các quy định chung:

Cam kết của giảng viên	- Truyền đạt đầy đủ đến sinh viên các thông tin liên quan đến môn học và phương pháp đánh giá. - Tận tình hướng dẫn, tạo động lực và khuyến khích SV tự chủ trong nghiên cứu.
Yêu cầu đối với sinh viên	- Sinh viên liên hệ thường xuyên với giảng viên hướng dẫn (GVHD) theo kế hoạch để đảm bảo quá trình nghiên cứu và việc viết KLTN không bị sai lệch khỏi mục tiêu và yêu cầu đề cương KLTN đã viết. - Nộp báo cáo tiến độ thực hiện KLTN định kỳ theo yêu cầu của GVHD

	- Tôn trọng sở hữu trí tuệ, sử dụng công nghệ trong việc nghiên cứu, thu thập, xử lý thông tin...
Quy định về tham dự lớp	SV phải tham dự đầy đủ các buổi hướng dẫn.
Quy định về hành vi trong lớp học	- Cầu thị, chủ động, có tinh thần hợp tác nhóm, thái độ lịch sự với thầy cô và bạn bè, tôn trọng tài sản của cá nhân và nhà trường. - Không làm việc riêng, không gây ảnh hưởng đến người khác trong thời gian học tập trên lớp.
Quy định về học vụ	Theo quy định của Trường (nếu có).
Các quy định khác	Theo quy định của Trường (nếu có).

7. Phụ trách môn học:

Bộ môn/Khoa phụ trách:	Khoa Khoa học xã hội
Văn phòng:	11 Tổng Hữu Định, P. Thảo Điền, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh
Điện thoại:	(028).36203932 (Nội bộ 216)
Giảng viên phụ trách:	ThS. Nguyễn Thị Bé Loan
Email:	nguyenthibelloan@siu.edu.vn

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 12 năm 2023



HIỆU TRƯỞNG

TS. Phạm Quý Ty

P. TRƯỞNG KHOA

PGS.TS. Hoàng Văn Việt

ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC
THỰC TẬP TỐT NGHIỆP
GRADUATION INTERNSHIP
 [2CTS8331]

Loại môn học	Số tín chỉ: 3	Số tiết học: 45
▪ Cơ bản: ☐ ▪ Cơ sở: ☐ ▪ Chuyên ngành: ☒	▪ Lý thuyết: 3 ▪ Bài tập: ▪ Thực hành:	▪ Lý thuyết: 45 ▪ Bài tập: ▪ Thực hành: ▪ Tự học/ nghiên cứu/ trải nghiệm:
Thời gian học:	Học kỳ 7	
Môn học tiên quyết (TQ)/ học trước (HT):		
Các yêu cầu khác:		

1. Mô tả môn học:

Sinh viên thực tập tại các doanh nghiệp sản xuất, công ty, tổ chức liên quan truyền thông, tòa soạn báo trong cả nước để học hỏi, tham gia vào công tác sản xuất tin, bài báo chí để có kiến thức và những trải nghiệm thực tế với công việc Quan hệ công chúng. Sinh viên thực hiện công việc chuyên môn của chuyên ngành được đào tạo dưới sự hướng dẫn nghiệp vụ chuyên môn thực tế của đơn vị và của giảng viên trực tiếp phụ trách; sau đó, sinh viên sẽ được hướng dẫn viết một báo cáo thực tập theo yêu cầu và nội dung của môn học.

2. Mục tiêu môn học, chuẩn đầu ra:

Mục tiêu môn học:

- Vận dụng kiến thức cơ sở ngành, chuyên ngành, các kiến thức bổ trợ vào công việc thực tiễn liên quan
- Sử dụng kiến thức ngoại ngữ chuyên ngành để làm công cụ giao tiếp hiệu quả trong công việc được giao
- Xử lý tình huống linh hoạt; giao tiếp hiệu quả, thích ứng với môi trường làm việc
- Làm việc nhóm, làm việc độc lập; quản lý thời gian, tổ chức công việc hiệu quả
- Học hỏi, tìm tòi, tự trau dồi kiến thức đáp ứng yêu cầu của công việc, hình thành tác phong làm việc chuyên nghiệp
- Xây dựng thái độ và phẩm chất đạo đức cá nhân tốt và chuẩn mực phù hợp với môi trường làm việc

Chuẩn đầu ra:

Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên có thể:

Chuẩn đầu ra môn học		CĐR chương trình	Mức độ CĐR
Về kiến thức			
1.	[CLO1] Vận dụng kiến thức cơ sở ngành, chuyên ngành, các kiến thức bổ trợ vào công việc thực tiễn liên quan	PLO1 PLO2	R
2.	[CLO2] Vận dụng kiến thức chuyên ngành Quan hệ công chúng vào trong công việc tại cơ sở thực tập	PLO3	R
Về kỹ năng			
3.	[CLO3] Tổ chức làm việc nhóm, làm việc độc lập; quản lý thời gian, tổ chức công việc hiệu quả	PLO4	R
4.	[CLO4] Thực hiện giao tiếp hiệu quả, thích ứng với môi trường làm việc	PLO5	R
Năng lực tự chủ và trách nhiệm			
5.	[CLO5] Lập kế hoạch không ngừng học tập và trao đổi, có khả năng làm việc độc lập, làm việc nhóm, tự tin phát biểu ý kiến.	PLO7 PLO8 PLO9	M

3. Tài liệu phục vụ môn học:

Tài liệu/ giáo trình chính:	[1] GS.TS Nguyễn Văn Tuấn. (2019). <i>Đi vào nghiên cứu khoa học</i> . NXB Tổng Hợp TP HCM. [2] Vũ Cao Đàm. (1999). <i>Phương pháp nghiên cứu khoa học</i> , NXB Khoa học kỹ thuật.
Tài liệu tham khảo thêm:	[1] Nguyễn Đăng Bình- Nguyễn Văn Dự. <i>Phương pháp nghiên cứu khoa học</i> . NXB Khoa học kỹ thuật.
Các loại học liệu khác:	

4. Kế hoạch giảng dạy chi tiết:

Buổi học	Nội dung	CĐR môn học [CLO]	Cách thức thực hiện (Phương pháp dạy và học; Nội dung bài học sv cần chuẩn bị)
1	Giới thiệu nội dung học phần thực tập - Đề nghị SV chủ động tìm nơi thực tập - Giải đáp thắc mắc có liên quan - Bầu nhóm trưởng, lên danh sách SV thực tập và thông tin liên lạc trong	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Phương pháp giảng dạy Thảo luận Nghiên cứu thực địa - Phương pháp học tập SV học tập và trải nghiệm công việc thực tế tại đơn vị thực tập

	nhóm - Cung cấp hồ sơ thực tập và tài liệu có liên quan - Cung cấp bộ hồ sơ thực tập theo yêu cầu của Trường - Tài liệu hướng dẫn viết báo cáo và nhật ký thực tập tuần - Hướng dẫn các nội dung viết báo cáo và đưa ra các yêu cầu cần thiết - Yêu cầu SV nộp báo cáo công việc hàng tuần để theo dõi, đánh giá quá trình làm việc. Có hướng xử lý kịp thời với các trường hợp phát sinh. Chốt danh sách SV thực tập - Lập danh sách sinh viên thực tập chi tiết - Thu lại phiếu tiếp nhận sinh viên thực tập - Đối với sinh viên chưa có chỗ thực tập, giúp sinh viên liên hệ - Hướng dẫn chi tiết cách viết báo cáo và các yêu cầu có liên quan		
2	Sinh viên bắt đầu đợt thực tập - Trả lời thắc mắc phát sinh - Hướng dẫn viết nhật ký thực tập tuần - Nhận xét nhật ký thực tập tuần và nhắc nhở điều chỉnh đối với sinh viên làm việc chưa nghiêm túc	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- <i>Phương pháp giảng dạy</i> Thảo luận Nghiên cứu thực địa - <i>Phương pháp học tập</i> SV học tập và trải nghiệm công việc thực tế tại đơn vị thực tập
3	- Trả lời thắc mắc phát sinh - Hướng dẫn viết nhật ký thực tập tuần - Nhận xét nhật ký thực tập tuần và nhắc nhở điều chỉnh đối với sinh viên làm việc chưa nghiêm túc - GV báo cáo tình hình thực tập của SV cho Trưởng nhóm phụ trách	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- <i>Phương pháp giảng dạy</i> Thảo luận Nghiên cứu thực địa - <i>Phương pháp học tập</i> SV học tập và trải nghiệm công việc thực tế tại đơn vị thực tập
4	- Lên lịch gặp sinh viên giữa giai đoạn thực tập, giải đáp và hướng	CLO1 CLO2	- <i>Phương pháp giảng dạy</i> Thảo luận

	dẫn nội dung chi tiết - Trả lời thắc mắc phát sinh - Hướng dẫn viết nhật ký thực tập tuần - Nhận xét nhật ký thực tập tuần và nhắc nhở điều chỉnh đối với sinh viên làm việc chưa nghiêm túc - Nhắc nhở sinh viên viết báo cáo thực tập	CLO3 CLO4 CLO5	Nghiên cứu thực địa - <i>Phương pháp học tập</i> SV học tập và trải nghiệm công việc thực tế tại đơn vị thực tập
5	- Trả lời thắc mắc phát sinh - Hướng dẫn viết nhật ký thực tập tuần - Nhận xét nhật ký thực tập tuần và nhắc nhở điều chỉnh đối với sinh viên làm việc chưa nghiêm túc - Nhắc nhở sinh viên viết báo cáo thực tập - GV báo cáo tình hình thực tập của SV cho Trưởng nhóm phụ trách	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- <i>Phương pháp giảng dạy</i> Thảo luận Nghiên cứu thực địa - <i>Phương pháp học tập</i> SV học tập và trải nghiệm công việc thực tế tại đơn vị thực tập
6	Trả lời thắc mắc phát sinh - Lên lịch gặp sinh viên, nhận bản nháp báo cáo và xem xét - Hướng dẫn viết nhật ký thực tập tuần - Nhận xét nhật ký thực tập tuần và nhắc nhở điều chỉnh đối với sinh viên làm việc chưa nghiêm túc - Nhắc nhở sinh viên viết báo cáo thực tập - GV báo cáo tình hình thực tập của SV cho Trưởng nhóm phụ trách	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- <i>Phương pháp giảng dạy</i> Thảo luận Nghiên cứu thực địa - <i>Phương pháp học tập</i> SV học tập và trải nghiệm công việc thực tế tại đơn vị thực tập
7	- Trả lời thắc mắc phát sinh - Hướng dẫn viết nhật ký thực tập tuần - Nhận xét nhật ký thực tập tuần và nhắc nhở điều chỉnh đối với sinh viên làm việc chưa nghiêm túc - Phản hồi bản nháp báo cáo cho SV	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- <i>Phương pháp giảng dạy</i> Thảo luận Nghiên cứu thực địa - <i>Phương pháp học tập</i> SV học tập và trải nghiệm công việc thực tế tại đơn vị thực tập

	- Nhắc nhở sinh viên viết báo cáo thực tập		
8	- Trả lời thắc mắc phát sinh - Hướng dẫn viết nhật ký thực tập tuần - Nhận xét nhật ký thực tập tuần và nhắc nhở điều chỉnh đối với sinh viên làm việc chưa nghiêm túc - Nhắc sinh viên hoàn thiện báo cáo theo yêu cầu - GV báo cáo tình hình thực tập của SV cho Trưởng nhóm phụ trách	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- <i>Phương pháp giảng dạy</i> - Thảo luận - Nghiên cứu thực địa - <i>Phương pháp học tập</i> - SV học tập và trải nghiệm công việc thực tế tại đơn vị thực tập
9	Nộp báo cáo	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- <i>Phương pháp giảng dạy</i> - Thảo luận - Nghiên cứu thực địa - <i>Phương pháp học tập</i> - SV học tập và trải nghiệm công việc thực tế tại đơn vị thực tập

5. Phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập:

Điểm thành phần	Hình thức đánh giá	Trọng số	CĐR môn học [CLO]
Giảng viên hướng dẫn thực tập	- Gặp GV hướng dẫn - Tuân thủ tiến độ, đúng quy định - Báo cáo kết quả thực tập	30%	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5
Đơn vị thực tập	- Tác phong, thái độ, khả năng tiếp cận, thực hiện công việc và ý nghĩa các vấn đề trình bày trong báo cáo kết quả thực tập tại đơn vị thực tập	70%	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5

6. Các quy định chung:

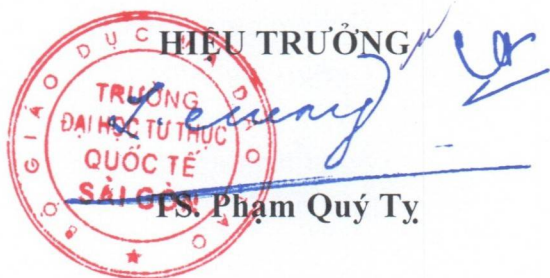
Cam kết của giảng viên	Cung cấp cho sinh viên đầy đủ kiến thức và kỹ năng cần thiết cho môn học
Yêu cầu đối với sinh viên	Đi học đầy đủ và hoàn thành các nhiệm vụ giảng viên phân công

Quy định về tham dự lớp	Tham dự đầy đủ các giờ hướng dẫn Tích cực đóng góp ý kiến vào bài học, tôn trọng giảng viên và các sinh viên khác
Quy định về hành vi trong lớp học	Thực hiện đúng các yêu cầu của môn học
Quy định về học vụ	Theo quy định của Trường (nếu có).
Các quy định khác	Theo quy định của Trường (nếu có).

7. Phụ trách môn học :

Bộ môn/Khoa phụ trách:	Khoa Khoa học xã hội
Văn phòng:	11 Tổng Hữu Định, P. Thảo Điền, TP. Thủ Đức, TP.Hồ Chí Minh
Điện thoại:	(028).36203932 (Nội bộ 216)
Giảng viên phụ trách:	ThS. Nguyễn Thị Bé Loan
Email:	nguyenthibelloan@siu.edu.vn

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 12 năm 2023



P. TRƯỞNG KHOA

(Handwritten signature)

PGS.TS. Hoàng Văn Việt